

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,  
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**4/2018**

**Chúa truyền cho tôi phải đọc chuỗi kinh này (kinh TX) trong một tuần cửu nhật trước đại lễ Lòng Chúa Thương Xót, bắt đầu từ thứ Sáu Tuần Thánh. (NK số 796).**

**(Lưu hành nội bộ)**



## LÁ THƯ LINH HƯƠNG

# LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 4.2018

LM Ernest Nguyễn Văn Hương



Có một điều không nhiều người quan tâm là đôi khi Chúa dạy chúng ta qua những biến cố trong đời sống hàng ngày, nhất là những biến cố quan trọng. Biến cố Đức Tổng Phaolô qua đời có thể là một trong những lời Chúa dạy qua cuộc sống.

Ngày 7/3/2018 vừa qua, cả Tổng Giáo Phận Saigon và có thể nói Giáo hội Công giáo tại Việt Nam bàng hoàng khi nghe tin Đức Tổng Giám mục Phaolô đã qua đời tại Roma.

Một tin bất ngờ. Bất ngờ vì chắc chắn ngài đã được khám bệnh thường xuyên. Trước khi lên đường sang Roma chắc cũng kiểm tra sức khỏe. Bất ngờ vì chương trình đầy đặc của ngài cùng với các Giám mục tại Roma, ngài chủ tế tại Đền thờ thánh Phaolô ngoại thành (Roma) là nơi mang tên thánh của ngài, cũng là nơi có các hình vẽ của các Đức Giáo Hoàng từ Thánh Phêrô cho tới Đức Giáo Hoàng Phanxicô ngày nay. Bất ngờ vì sự ra đi khá nhanh chóng cho dù được nhanh chóng cứu chữa.

Thế nhưng dù sao thì cũng không bất ngờ. Không bất ngờ vì Chúa luôn kêu mời tỉnh thức. Không bất ngờ vì ngài ra đi đang khi làm việc phụng sự Chúa và nhất là vừa mới chủ tế thánh lễ cuối cùng của cuộc đời ngài. Có thể nói hiếm linh mục như vậy: chết khi dâng thánh lễ xong. Không bất ngờ vì cuộc đời mỗi người chúng ta ai cũng đều phải kết thúc.

Dù sao thì cuộc ra đi trở về nhà Cha của Đức Tổng Phaolo để lại nhiều cảm xúc cho nhiều người. Nhìn đoàn người đông đảo đi đón, đưa, cầu nguyện mà chúng ta có thể cảm nhận được điều đó. Thế nhưng dù có thương tiếc, dù có tìm cách diễn tả ra bên ngoài bằng việc chụp ảnh, sờ đến quan tài, đến gần hay chạy theo xe tang... thì Đức Tổng cũng đến nơi phải đến là lòng đất, lòng nhà nguyện, nơi mà Đức Tổng đã trải qua những năm tháng tu học: Đời là một chuyến đi. Đối với chúng ta, người Công giáo, những người theo Chúa thì đời là một cuộc hành hương về cõi Vĩnh Hằng (Thiên đàng).

Dù muốn dù không chúng ta có lúc khởi đầu với ngày sinh, chúng ta sẽ có lúc kết thúc với ngày tử. Hôm nay chúng ta đưa người quá cố trở về tro bụi, ngày mai người khác sẽ đưa chúng ta về bụi tro. Có người ví von rằng: Hôm nay những người sẽ chết đưa tiễn người đã chết về tro bụi hay về lòng đất. Câu nói tuy buồn nhưng không sai sự thật.

Nếu cuộc sống chúng ta là chắc chắn sẽ đi về cõi vĩnh hằng thì chọn lựa như thế nào là ở nơi chúng ta. Nếu chúng ta chọn cuộc sống đi theo Chúa đến cùng, chúng ta sẽ ở bên Chúa. Nếu chúng ta cho rằng Thiên Chúa không hiện diện, chúng ta chỉ phấn đấu cho cuộc đời hiện tại, thì kết cục của chúng ta sẽ không có Chúa. Nếu chúng ta chọn cuộc sống chạy theo danh, lợi, thú thì cuộc sống chúng ta cũng bị tan biến theo danh, lợi, thú khi chúng ta qua đời. Nếu chúng ta sống theo sự giả dối thì chúng ta thuộc phe ma quỷ là cha sự giả dối và Thiên Chúa Sự thật không thể ở bên chúng ta.

Vậy thì nếu cuộc đời là một cuộc hành hương về Nước Trời thì phải chăng biến cố Đức Tổng Phaolo qua đời là một lời nhắc nhở mạnh mẽ cho chúng ta.





**BBT tổng hợp**

## **ĐẠI LỄ MỪNG CHÚA PHỤC SINH, NĂM B**

"Chúa đã sống lại rồi", đó là tiếng hô vui mừng của Phêrô, của Gioan, của Phaolô và của mọi thể hệ Kitô hữu. Đó là niềm tin của Giáo Hội. Cho dù cuộc sống có muôn vàn khó khăn và ai cũng phải chết, nhưng cái chết không phải là tiếng nói cuối cùng, bởi vì sau khi chết là sống lại, và ai chết trong Chúa thì sẽ được sống lại với Ngài.

### **HAI CÁCH NHÌN**

Trước ngôi mồ trống của Đức Giêsu, có hai cái nhìn, dẫn đến hai cái thấy khác nhau:

- Cái nhìn của bà Maria Magdala là cái nhìn tự nhiên, bị ảnh hưởng bởi tình cảm: chỉ mới nhìn tảng đá đã lăn khỏi mộ, tình cảm của bà bị tác động ngay khiến bà không còn thấy thêm điều gì khác mà chỉ nghĩ đến tình huống xấu nhất: "*Người ta đã đem Chúa ra khỏi mộ!*". Cái nhìn tình cảm này



không giúp thấy được sự thật mà chỉ làm cho bà buồn rầu, lo lắng, khóc lóc.

- Cái nhìn của người môn đệ Chúa yêu được đức tin hướng dẫn: Ông nghe nói tảng đá đã lăn khỏi mộ, ông chạy đến nơi để xem và xem xét rất kỹ. Ông cúi xuống nhìn vào trong, quan sát những tấm khăn liệm

và dừng lại để suy nghĩ. Rồi ông nhớ lại những lời Thánh Kinh mà Đức Giêsu đã dạy. Cái nhìn này giúp ông thấy được sự thật: Đức Giêsu đã sống lại. Cái nhìn đức tin này đem lại cho ông niềm vui: "*Ông đã thấy và đã tin!*".

Có thể so sánh cái nhìn đức tin giống như người ta nhìn các sự vật trong đêm tối bằng ánh sáng của tia hồng ngoại, nên có thể thấy được những điều mà mắt thường không trông thấy.

Theo định nghĩa, "Tín hữu" là người tin. Vì thế tín hữu vừa có





cái nhìn tự nhiên như mọi người, vừa phải có cái nhìn đức tin. Ai biết nhìn sự việc bằng đức tin thì sẽ thấy mọi sự rất thanh thản và lạc quan.

Chẳng hạn Thánh Phaolô trong lúc đang ngồi tù và sắp bị đem ra xử, ông nghĩ đến hai tình huống có thể xảy ra: một là bị xử tử, hai là được tự do. Bằng cái nhìn đức tin, ông đã thấy sống hay chết đều tốt cả: *"Đối với tôi, sống là Đức Kitô và chết là một mối lợi"* (Pl 1, 21). Còn thánh nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu sau khi đã nhìn lại mọi sự việc xảy đến trong đời mình bằng cặp mắt đức tin, đã kết luận *"Tất cả là hồng ân"*.

Đức Giêsu phục sinh đã chiếu một luồng sáng mới lên tất cả mọi sự. Thiết tưởng, việc đầu tiên mà chúng ta cần cố gắng và cũng là ơn đầu tiên mà chúng ta cần xin trong mùa Phục sinh là biết nhìn mọi sự bằng cặp mắt đức tin. Có như thế, trong tất cả mọi sự chúng ta mới đều có thể lạc quan cất lên tiếng hát đặc trưng của Mùa Phụng vụ này: Halleluia!

### **TIN LÀ THỂ NÀO?**

Đức tin của các tín hữu thường chỉ có một chiều kích, đó là chiều kích của trí óc: tin có Thiên Chúa; tin rằng Ngài đã tạo

dựng mọi sự, Ngài biết mọi sự và điều hành mọi sự...

Đức tin của các tín hữu thường hướng tới đời sau: tin rằng mình sẽ được ở với Thiên Chúa sau khi từ giã cõi đời này.

Lời Chúa hôm nay buộc ta phải điều chỉnh lại đức tin ấy: phải có thêm chiều kích hiện sinh nữa: Không chỉ tin bằng trí óc mà còn bằng cả cuộc sống. Không chỉ nhắm tới cuộc sống mai sau, mà phải nghĩ tới cuộc sống hiện tại. Thánh Phaolô dạy: *"Sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô"*.

### **LÀM CHỨNG LÀ THỂ NÀO?**

Chỉ có các tông đồ là những "chứng nhân" đúng nghĩa: các ngài đã cùng sống với Đức Giêsu, đã thấy Ngài chết và thấy Ngài sống lại. Việc làm chứng của các ngài dựa trên điều các ngài đã thấy.

Nhưng lời chứng xuất phát từ cảm nghiệm cũng có giá trị, nhiều khi lại còn có sức thuyết phục hơn. Chúng ta có thể làm chứng cho Đức Giêsu phục sinh theo cách thứ hai này: sống làm sao cho người ta biết chúng ta đang sống một cuộc sống mới, chúng ta hạnh phúc, chúng ta tự do, chúng ta vui mừng trong cuộc sống mới đó, và trong bất cứ hoàn cảnh nào lòng chúng ta cũng tràn trề hy vọng.



## ĐẠI LỄ KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

### HÀNH TRÌNH CỦA TÔMA

Hành trình của Tôma đi qua ba giai đoạn: vắng mặt – hồ nghi – và tuyên xưng đức tin. Đó cũng là hành trình đức tin của Kitô hữu.

- Khi Đức Giêsu hiện ra lần thứ nhất, Tôma không có mặt, cho nên ông không tin. Ông đòi thấy bằng chứng rồi mới tin. Thế nhưng nếu có bằng chứng rồi thì đã là chuyện hiển nhiên, đâu còn phải là đức tin nữa. Đức tin không thuộc phạm vi khoa học hay lý luận, nên không dựa trên bằng chứng.

- Nhưng đức tin không phải là mù quáng. Tuy không đòi bằng chứng nhưng phải có lý do. Lý do để tin là lời làm chứng của những người có uy tín. Tôma chưa tin khi nghe lời thuật của các bạn, nhưng khi nghe lời của Đức Giêsu thì ông tin ngay. Sau này ông còn trở thành nhân chứng để cho nhiều người khác cùng tin nữa. Tin theo lời làm chứng của ai đó bao hàm một tình cảm với người đó: vì mình có tình cảm với người đó nên khi người ấy nói thì mình tin. Điều này làm nên giá trị của sự tin vào lời chứng, cho nên Đức Giêsu nói "*Phúc cho kẻ không thấy mà tin*".

- Lý do để tin còn là những dấu chỉ. Dấu chỉ Đức Giêsu cho Tôma là những thương tích của Ngài. Chỉ cần thấy những dấu chỉ ấy, ông không đòi đụng chạm và sờ mó nữa, ông tin ngay. Ngày nay chúng ta không thấy Chúa, nhưng chúng ta có những dấu chỉ Ngài ban, đó là các bí tích, các biến cố và gương sống quảng đại của các tín hữu nhiệt thành. Chính chúng ta cũng phải là những dấu chỉ cho người khác nhận biết Chúa.

*nói rằng tôi tin vào Thiên Chúa, mà là tôi trông thấy Người".* Thấy Chúa là Cha rất nhân từ hằng yêu thương chăm sóc con người, và thấy mọi người là anh em với nhau. Cha Michel Quoist viết: "*Tin Chúa, không phải là hướng mắt về Người để chiêm ngưỡng, nhưng đồng thời cũng là nhìn vào trần gian với ánh mắt của Đức Kitô*".

### PHÚC CHO AI KHÔNG THẤY MÀ TIN

Bài Tin Mừng này khiến tôi phải suy nghĩ rất nhiều.

Điều thứ nhất khiến tôi suy nghĩ là điều kiện mà Tôma đặt ra: "*Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Ngài, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Ngài thì tôi không tin*". Mặc dù xem ra

Đức Giêsu không tán thành thái độ của Tôma, nhưng trong thâm tâm tôi, tôi vẫn tán thành, bởi vì đó là thái độ của người chín chắn, cẩn thận, không nhẹ dạ. Trong những giao tế xã hội, tôi vẫn giữ thái độ cẩn thận ấy. Chẳng hạn khi tôi đi mua hàng, tôi không thể chỉ dựa vào những lời quảng cáo của người bán hàng để rồi mau chóng tin theo mà bỏ tiền ra mua ngay một món hàng mà tôi chưa thử. Huống chi câu chuyện mà Tôma nghe các bạn thuật lại là một chuyện "động trời" chưa bao giờ xảy ra: một người chết sống lại! Đòi hỏi phải kiểm nghiệm xong rồi mới tin là một đòi hỏi hợp lý.

Nhưng khi tôi tán thành với Tôma, phải chăng là tôi không tán thành với Đức Giêsu? Ngài đòi tôi "không thấy mà tin". Phải chăng Ngài đòi hỏi một điều không hợp lý?

Suy nghĩ thêm, tôi mới hiểu rằng Đức Giêsu không coi nhẹ sự hợp lý, nhưng Ngài đề cao sự hợp tình. Trong tương quan giữa những người yêu thương nhau, không nên cái gì cũng đối xử với nhau bằng lý, mà phải đối xử với nhau bằng tình. Thí dụ cha mẹ nói với đứa con rằng "Con đừng thọc tay vào ổ điện nhé, điện giật chết đấy!" Nếu đứa con không tin, đòi thử nghiệm xong

rồi mới tin thì nó sẽ ra sao? Nó phải tin cha mẹ chứ, vì nó biết cha mẹ yêu thương nó. Vì Đức Giêsu yêu tôi nên Ngài có quyền đòi hỏi cao hơn sự hợp lý, Ngài có quyền đòi hỏi sự hợp tình.

Tôi cũng suy nghĩ về chữ "Phúc" trong câu Đức Giêsu nói với Tôma: *"Phúc cho những ai không thấy mà tin"*. Đọc Tin Mừng theo Thánh Matthêu, tôi đã biết có tám mối phúc. Bây giờ tôi biết thêm mỗi phúc thứ chín nữa. Tại sao không thấy mà tin thì có phúc? Tôi nghĩ rằng hạnh phúc thường đi đôi với tình yêu. Khi yêu ai thì người ta dễ tin vào người ấy. Tin thể hiện Yêu, và chính vì yêu nên hạnh phúc. Đến đây tôi khám phá một dây liên hệ giữa ba điều: Yêu – Tin – và Hạnh phúc.

Và kết luận tôi rút ra được từ bài Tin Mừng này là:

- Trong tương quan với những người không thân thiết lắm, tôi có thể cẩn thận đòi hỏi sự hợp lý.
- Nhưng trong tương quan với những người thân yêu, tôi phải cư xử sao cho hợp tình.
- Nhất là trong tương quan với Chúa, tôi phải tin Ngài để chứng tỏ là tôi yêu Ngài. Và nếu tôi tin yêu Ngài như thế thì tôi là người hạnh phúc.

## CHÚA NHẬT III PHỤC SINH, NĂM B

### "BIẾT" VÀ ĐƯỢC CỨ ĐỘ

Vào khoảng cuối thế kỷ I, có một lạc thuyết nổi lên trong Giáo Hội, đó là thuyết Ngộ đạo. Thuyết này đề cao sự hiểu biết ("ngộ"): ai đã đạt đến trình độ hiểu biết cao sâu về Chúa thì sẽ bảo đảm được cứu độ. Ngày nay, có nhiều người cũng lầm tưởng rằng nếu "biết" giáo lý, "biết" lề luật, "biết" Thánh Kinh thì cũng bảo đảm được phần rỗi.

Bài Tin Mừng hôm nay xóa tan ngộ nhận ấy, cái "biết" có thể mang đến ơn cứu độ là cái "biết" do suy gẫm sách Thánh và kết hợp với Đức Giêsu Thánh thể. Bài trích thư thứ nhất Thánh Gioan cho thấy thêm một điều kiện nữa: không chỉ biết Chúa mà còn phải tuân giữ các giới răn của Ngài nữa thì mới được cứu độ.

### ĐỜI SỐNG CHỨNG NHÂN

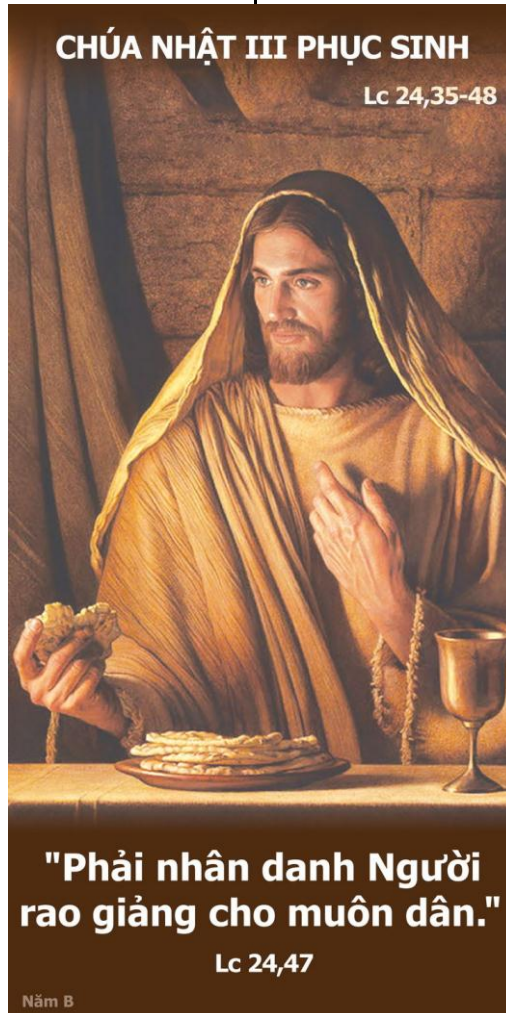
Albert Schweitzer là một cậu bé rất thông minh, lại say mê âm nhạc. Khi trưởng thành cậu chơi đàn Organ, và cuối cùng đã trở thành Tiến sĩ âm nhạc. Sau đó, Albert nghiên cứu các chủ đề về tôn giáo, và đã đậu Tiến Sĩ Triết Học. Ông làm Hiệu Trưởng trường Đại Học.

Như thế học chưa đủ, ông từ chức Hiệu trưởng để theo ngành y khoa, 7 năm sau, trở thành bác sĩ với bằng Tiến sĩ Y Khoa. Với 3 bằng

cấp Tiến sĩ, Albert Schweitzer dễ dàng trở thành một người giàu có, và nổi tiếng.

Thế nhưng, tiến sĩ Albert Schweitzer lại cùng với người vợ bán tất cả gia tài, sang tận Châu Phi thiết lập một bệnh viện ở Lambarene. Ông cứu giúp hàng ngàn người phong cùi và những người mắc bệnh buồn ngủ.

Ông huấn luyện y tá và điều dưỡng để phụ giúp ông. Khi hết





tiền mua thuốc, ông trở về Âu Châu, trình diễn âm nhạc trong thành phố lớn, lấy tiền vé vào cửa để trả tiền mua thuốc cho bệnh viện của ông ở Lambarene. Ông tin rằng những người nghèo ở Châu Phi đều là những thành viên trong gia đình Thiên Chúa. Ông được giải thưởng Nobel Hòa Bình năm 1953.

Sau khi dâng hiến cả cuộc đời cho người Châu Phi nghèo khổ, nhà truyền giáo đã đi về nhà Cha năm 1965 lúc 90 tuổi.

Tin mừng hôm nay, Đức Giêsu Phục sinh kêu gọi các môn đệ hãy làm chứng nhân cho Người.

*Chúng ta hãy là chứng nhân của sự sống mới.* Thế giới ngày nay quay cuồng trong nỗi chết. Cái chết của chiến tranh, khủng bố khiến người ta chết không toàn thân. Cái chết của sida, ma túy làm người ta chết không ra con người. Cái chết của phá thai, tự vẫn như cướp quyền Đấng Tạo Hóa. Người tín hữu Kitô phải làm chứng cho sự sống mới.

Sự sống của Đấng Phục sinh: Lôi cuốn, hấp dẫn gấp ngàn lần nỗi chết quay quắt điên loạn của con người. Sự sống của Đấng Phục sinh tràn đầy niềm hy vọng. Nếu Đức Kitô bị đóng đinh đã sống lại ra khỏi mồ, thì chúng ta có quyền tin tưởng vào chiến

thắng của Người trên bạo lực, hận thù và nỗi chết.

*Chúng ta hãy là chứng nhân của niềm vui.* Nếu các môn đệ buồn phiền vì Thầy đã chịu khổ hình, thì các ông lại vui mừng biết bao khi nghe tin Thầy sống lại. Nếu các môn đệ lo âu vì sợ người ta đã giết Thầy sẽ bắt luôn cả trò, thì các ông lại trọn niềm hân hoan khi thấy Thầy sống lại ra khỏi mồ. Nếu chúng ta thực sự ra khỏi nỗi âu lo về mình, chúng ta sẽ tràn đầy niềm vui. Nếu chúng ta mang lại nụ cười cho những người bất hạnh, chúng ta đang công bố tin vui Phục sinh.

Đức Hồng Y Danielou có nói: "Chúng ta hãy tự khai mở niềm hy vọng của người bất hạnh, cho dù điều đó đe dọa đến của cải chúng ta".

Cha Charles de Foucauld quả quyết: "Chỉ có một số người có khả năng làm chứng bằng lời nói, nhưng mọi người đều có thể làm chứng bằng đời sống lương thiện, gương mẫu, và bằng đời sống Kitô hữu sinh động".

Vậy lời rao giảng Tin mừng sinh động nhất, hữu hiệu nhất và cao đẹp nhất chính là một cuộc đời quên mình phục vụ như nhà truyền giáo Albert Schweitzer đã làm cho những người phong cùi Châu Phi.

## CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH, NĂM B

### NGÀY CẦU NGUYỆN CHO ƠN GỌI LINH MỤC VÀ TU SĨ

a/ Đối với người Việt chúng ta thì hình ảnh "chiên và người chăn chiên" không phải là một hình ảnh gần gũi, vì xứ sở chúng ta không thuộc vùng Cận Đông với nghề chăn nuôi chiên cừu như Pa-lét-tin xưa. Hơn nữa trong khi cả đất nước đang nói đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mà chúng ta cứ nhắc đi nhắc lại câu chuyện "đàn chiên với mục tử", thì e rằng chúng ta bị coi là những người lạc hậu! Nhưng nếu đi sâu vào ý nghĩa và biểu tượng tôn giáo của hình ảnh "chiên và mục tử" thì chúng ta lại chẳng thấy lạc hậu tí nào. Vì chưng những người tin ở Thiên Chúa đều xác tín rằng họ luôn được Thiên Chúa và Chúa Kitô quan tâm và tận tình chăm sóc, không chỉ về phương diện tâm linh mà về mọi phương diện con người, không chỉ ở đời sau mà ở cả đời này lẫn đời sau. Mỗi tương quan gần bó giữa người chăn và con chiên là hình ảnh sống động, cụ thể của mỗi tương quan giữa Thiên Chúa và người tín hữu.

b/ Những nét đặc trưng của Vị Mục Tử nhân lành

Đức Giêsu đã công bố Người là Vị Mục Tử nhân lành, với những nét đặc trưng sau đây:

\* Vị Mục tử nhân lành hết lòng yêu thương những người thuộc

về mình. Vì yêu thương nên Người quan tâm đến mọi người và đến từng người. Càng quan tâm thì càng biết tường tận: biết họ muốn gì? họ cần gì? họ có thể gặp phải những nguy cơ cạm bẫy hay thử thách nào?

\* Vị Mục tử nhân lành luôn đi đầu, đi trước tức hướng dẫn, lãnh đạo đoàn chiên, tức đứng mũi chịu sào, gánh chịu mọi khổ cực cho người thuộc về mình. Vị ấy sẽ đem chiên đến những miền an toàn, có suối mát và cỏ xanh, để chiên được ăn uống no nê, được nghỉ ngơi thoải mái. Chiên sẽ tăng trưởng cả về chất lượng lẫn số lượng. Thậm chí vị Mục tử sẽ hy sinh mạng sống vì chiên.

c/ Lý do Hội Thánh lấy ngày chủ nhật Chúa Chiên Lành làm ngày cầu nguyện cho ơn gọi linh mục tu sĩ:

Bản tin Hiệp Thông (tiếng nói của HĐGMVN) số 11, ngày 15/2/2002, cung cấp cho chúng ta những con số cụ thể và đáng để chúng ta suy nghĩ:

(1): Tổng dân số của Việt Nam hiện là: 80.489.857 người (76.683.203 dân tộc Kinh + 3.806.654 dân tộc thiểu số). (2): Tổng số công giáo của 25 giáo phận: 5.324.492 người (5.065.105 dân tộc kinh + 259.387 dân tộc thiểu số). (3):

Tổng số linh mục của 25 giáo phận: 2.526 Lm (2.133 triều + 393 dòng). (4): Tổng số tu sĩ trong 25 giáo phận: 11.282 Ts (1.524 nam + 9.758 nữ). (5): Tổng số chủng sinh của 25 giáo phận: 1.765 Cs (1.044 đang học + 318 học xong + 403 dự bị). (6): Tổng số giáo lý viên của 25 giáo phận: 45.858 Glv (671 giáo phu + 219 có lương + 44.968 không có lương).

Nếu chia bình quân số giáo dân cho số linh mục (triều dòng, khoẻ yếu) thì một linh mục phải phục vụ 2.107 giáo dân. Nếu chia bình quân tổng số dân Việt Nam cho số linh mục (triều dòng, khoẻ yếu) thì một linh mục phải phục vụ 31.865 người. Nếu chia bình quân số giáo dân cho số tu sĩ (nam nữ, khoẻ yếu) thì một tu sĩ phải phục vụ 472 giáo dân. Nếu chia bình quân tổng số dân Việt Nam cho số tu sĩ (nam nữ, khoẻ yếu) thì một tu sĩ phải phục vụ 7.134 người. Nếu chia bình quân tổng số người VN không công giáo cho tổng số người VN công giáo thì một người VN công giáo phải giúp cho 14 người VN không công giáo biết Chúa và gia nhập Giáo hội.

Nguyên nhìn vào những con số trên, chúng ta cũng đã thấy được nhu cầu to lớn về nhân sự của Giáo hội Việt Nam trong sứ mệnh *sống, làm chứng và loan*

*báo Tin Mừng* mà Giáo hội đã nhận được từ chính Chúa Giêsu. Đã đành rằng ngày nay trách nhiệm sống, làm chứng và loan báo Tin Mừng không chỉ của riêng các linh mục, tu sĩ mà của mọi Kitô hữu. Nhưng các linh mục, tu sĩ vẫn là lực lượng quan trọng nhất, là lực lượng nòng cốt và đầu tàu trong lãnh vực này. Thế nhưng ơn gọi linh mục, tu sĩ càng ngày càng giảm sút trong các Giáo hội địa phương, thậm chí giảm trầm trọng trong một số Giáo hội. Riêng tại Việt Nam, thì tình hình có mấy nét riêng sau đây: (1) Việc thanh niên nam nữ muốn vào chủng viện, dòng tu còn gặp nhiều cản trở từ những qui định của Nhà Nước. (2) Việc các Giám mục, Dòng tu gửi các linh mục, tu sĩ đến nơi cần gửi, đặc biệt đến vùng sâu vùng xa, cũng chẳng dễ dàng gì. (3) Ơn gọi tu trì đã có dấu hiệu sút giảm ở thành thị, nhất là ở các quận nội thành.

Vì thế cho nên chúng ta không chỉ cầu xin Thiên Chúa ban cho Giáo hội-nhất là GHVN-nhiều linh mục, tu sĩ tài đức thánh thiện, nhiệt thành mà chúng ta còn phải nài xin Thiên Chúa tạo thuận lợi cho các ứng sinh linh mục tu sĩ được đào tạo đến nơi đến chốn và cho các linh mục tu sĩ có điều kiện cần thiết để thực thi sứ vụ của mình (Giê-rô-ni-mô Nguyễn Văn Nội).

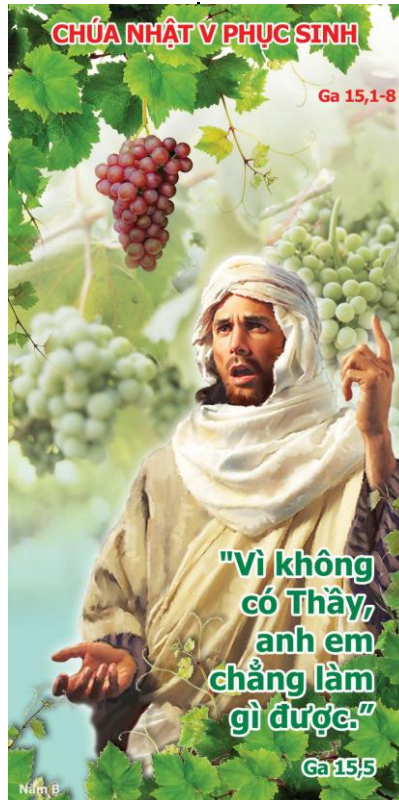
## CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH, NĂM B

Đức Giêsu không viết một quyển sách nào cả. Ngài cũng không xây dựng một ngôi nhà nào cả. Nhưng Ngài đã thực hiện một công trình lớn lao và cần thiết hơn nhiều, đó là xây dựng một cộng đoàn.

Ngài nói với các môn đệ: *"Thầy là cây nho, anh em là cành"*. Đó chính là hình ảnh Ngài dùng để nói về cộng đoàn mà Ngài xây dựng, một hình ảnh rất súc tích:

Vào mùa xuân, các cành nho vươn ra, đơm lá, trở hoa. Đến mùa thu thì các cành đã nặng trĩu những chùm nho tươi tốt. Nhưng sở dĩ cành sinh lá, trở hoa và kết trái là nhờ chúng nối liền với cây nho. Nếu cắt lìa chúng khỏi cây thì chẳng những chúng không có trái, mà còn héo tàn dần và cuối cùng thì chết. Cành nho cần đến cây nho thế nào, chúng ta cũng cần đến Đức Kitô thế ấy. Nếu không kết hợp với Ngài, chúng ta sẽ không có sức sống và không thể sinh trái.

Nhưng cây nho cũng cần đến cành nho, bởi vì chính cành nho sinh ra trái nho. Nói thế nghĩa là



Đức Kitô cũng cần đến chúng ta. Chúng ta là cành của Ngài. Như thế cây nho và cành nho đều cần tới nhau. Hai bên tạo thành một thể hiệp nhất. Từ đó chúng ta mới hiểu Đức Kitô rất tin tưởng và trông cậy nơi chúng ta. Có thể chúng ta cảm thấy mình không xứng đáng với sự tin tưởng trông cậy ấy, tuy nhiên chúng ta

phải nhớ rằng bên cạnh chúng ta còn có Ngài nữa. Cành nho có thể yếu ớt và mong manh, nhưng cây nho thì rất vững chắc và dồi dào sức sống.

Đức Kitô muốn nhờ chúng ta để sinh trái cho thế giới. Có một khác biệt lớn giữa thành công và sinh trái. Thành công đến từ năng lực, và mang lại vinh quang. Nhưng việc sinh trái thì thường đến từ sự yếu đuối, khổ đau và nhiều khi chẳng ai nhận biết mà khen thưởng. Đức Kitô không bảo chúng ta phải thành công, nhưng Ngài dạy chúng ta sinh trái. Mỗi người chúng ta đều được Ngài ban cho một số khả năng nào đó. Bằng cách sử dụng, phát triển và chia sẻ



những khả năng đó với người khác, chúng ta sẽ sinh trái. Thế giới đang chờ những trái ấy. Mà điều quan trọng là yêu thương. Thiên Chúa sẽ làm cho tình yêu của chúng ta sinh trái, những trái chúng ta thấy được và cả những trái chúng ta không thấy. Sang mùa đông, các cành nho được cắt tỉa. Cắt tỉa là một tiến trình cần thiết cho cành nho: bỏ đi tất cả những gì thừa thãi chẳng ích lợi gì mà còn làm hao mòn sức sống của cây nho. Mục đích của cắt tỉa không phải là làm cho cành bị đau mà là để giúp chúng sẽ sinh trái nhiều hơn và tốt hơn nữa. Vì chúng ta là những cành của Cây nho thật là Đức Kitô nên chúng ta cũng cần được cắt tỉa. Có rất nhiều điều chẳng những vô ích mà còn có hại cho sự sống chúng ta, làm hao hụt năng lực chúng ta và cản trở sự sinh hoa trái thiêng liêng của chúng ta. Nếu Đức Kitô cắt tỉa chúng ta bằng những gian truân thử thách, đó là vì Ngài muốn chúng ta sinh nhiều trái hơn.

Nhiều người nói rằng: "Tôi cần gì đến nhà thờ chứ? Tôi không thể tôn thờ Chúa theo cách của tôi sao? Tôn giáo là sự liên hệ cá nhân giữa tôi và Chúa cơ mà!".

Hãy nhớ rằng ngay từ những buổi đầu, việc theo Đức Giêsu

không bao giờ là một việc cá nhân và riêng tư. Các Kitô hữu sống chung trong cộng đoàn, cùng nhau tuyên xưng niềm tin, cùng nhau làm chứng về Đức Kitô sống lại, và cùng nhau sống theo những điều Ngài dạy dỗ. Lý do sâu xa của nếp sống cộng đoàn ấy được chính Đức Giêsu giải thích khi Ngài nói "*Thầy là cây nho, anh em là cành*".

Cây nho và cành nho là một. Có một sự lệ thuộc hỗ tương giữa cây với cành và cành này với cành khác. Nếu nói "Tôi theo Đức Kitô nhưng không theo Giáo Hội" tức là chia cách Đức Kitô khỏi Giáo Hội, là cắt cành khỏi cây.

Những môn đệ đầu tiên của Đức Giêsu đã nhìn thấy Ngài, ăn uống với Ngài và trò chuyện với Ngài sau khi Ngài sống lại. Nhờ đó họ cảm nghiệm rất sâu xa sự liên kết với Ngài, một sự liên kết mà nhờ đó họ được tăng sức hơn. Đức Giêsu đã chọn họ, làm cho họ thành bạn hữu của Ngài, rồi sai họ ra đi để sinh hoa trái, hoa trái của tình thương.

Chúng ta sẽ biết mình là những cành nho đầy sức sống của cây nho nếu trong chúng ta thực sự có tình thương mến, tình thương mến ngự trị giữa nhau và thể hiện bằng sự chăm sóc cho nhau.



## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 28

# TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

**Lm. G. Tạ Huy Hoàng**

### Dẫn vào

Trong bầu khí Mùa Chay năm nay, với ý thức về “sự cấp thiết của việc đào tạo tinh thần”,<sup>1</sup> Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô nhắc nhở tất cả chúng ta về việc cần thiết phải học biết phân định (*discernment*).<sup>2</sup> Bởi lẽ, biết phân định không chỉ là một khả năng song còn là một bổn phận quan yếu đối với cuộc sống. Chẳng vậy mà cha ông chúng ta cũng vẫn thường nói: “Học ăn, học nói, học gói, học mở”.

Nhớ lại, trong *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* của đức giáo hoàng,<sup>3</sup> ơn phân định cũng đã được gợi ra cách tự nhiên – nghĩa là rất thường có trong lòng trí của ngài – hay cũng có thể nói, được tiềm tàng nhắc đến cách nào đó: “Ước gì các vị mục tử, đặc biệt trong suốt phụng vụ Mùa Chay này, siêng năng trong việc kêu gọi các tín hữu quay lại với ‘ngai ân sủng, để được xót thương và tìm thấy ân sủng’”.<sup>4</sup> Nghĩa là, theo ngài, các vị mục tử cần ơn phân định để nhận ra và cầu xin lòng Chúa thương xót đến với mọi người; đồng thời hãy mời gọi mọi người cảm nghiệm lòng xót thương của Chúa. Từ đó mà “hoán cải và sắp mình trước công lý suốt thời gian đặc biệt này của lòng xót thương”.<sup>5</sup>

Đó còn là dịp để phân định và hiểu biết thêm về mối tương quan giữa công lý và lòng thương xót.<sup>6</sup> Thật vậy, “Bao nhiêu phần trăm là công lý / Bao nhiêu phần trăm là công bằng / Bao nhiêu phần trăm là

---

<sup>1</sup> Mời gọi cầu xin cho Giáo hội nhận ra “sự cấp thiết của việc đào tạo tinh thần”, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô hẳn muốn cho rằng, nhờ đó Giáo hội mới có thể giúp các tín hữu biết sống đức tin một cách trưởng thành, xác tín và sâu xa hơn (x. <http://vntaiwan.catholic.org.tw...>, Vatican 25-02-2018).

<sup>2</sup> Những đề tài như: (1) những ngôn sứ giả (*false prophets*), (2) một tâm hồn băng giá (*a cold heart*), (3) chúng ta nên làm gì? (*what are we to do?*), (4) ngọn lửa Phục Sinh (*the fire of Easter*) giúp ta phân định thật với giả, đúng với sai trong đời (x. *Message of the Holy Father Francis for Lent 2018*, 06-02-2018).

<sup>3</sup> *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương (Misericordiae vultus)* được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô ban hành ngày 11 tháng 4 năm 2015.

<sup>4</sup> Dt 4,16.

<sup>5</sup> APV 19,28.

<sup>6</sup> X. VM, APV 20,1.



bác ái / Bao nhiêu phần trăm là yêu thương / Để ta có kết quả là hòa bình / Để ta có hoa trái là bình an".<sup>7</sup>

## Bốn lần sử dụng từ *mercy*

### 1. APV 18,12

- *May pastors, especially during the liturgical season of Lent, be diligent in calling back the faithful "to the throne of grace, that we may receive **mercy** and find grace" (Heb 4:16). (APV 18,12)*
- *Que les pasteurs, spécialement pendant le temps fort du Carême, soient invités à appeler les fidèles à s'approcher "vers le Trône de la grâce, pour obtenir **miséri-corde** et recevoir la grâce de son secours" (He 4, 16). (APV 18,12)*
- Ước gì các vị mục tử, đặc biệt trong suốt phụng vụ Mùa Chay này, siêng năng trong việc kêu gọi các tín hữu quay lại với "ngai ân sủng, để được **xót thương** và tìm thấy ân sủng" (Dt 4,16). (APV 18,12)

### 2. APV 19,1

- *May the message of **mercy** reach everyone, and may no one be indifferent to the call to experience **mercy**. (APV 19,1)*
- *Que puisse parvenir à tous la parole de **pardon** et que l'invitation à faire l'expérience de la **miséricorde** ne laisse personne indifférent! (APV 19,1)*
- Xin cho sứ điệp **lòng thương xót** đến với mọi người, và không ai lại thờ ơ với lời mời gọi cảm nghiệm **lòng xót thương**. (APV 19,1)

### 3. APV 19,28

- *All one needs to do is to accept the invitation to con-version and submit oneself to justice during this special time of **mercy** offered by the Church. (APV 19,28)*
- *Il suffit d'accueillir l'appel à la conversion et de se soumettre à la justice, tandis que l'Eglise offre la **misé-ricorde**. (APV 19,28)*
- Tất cả điều ta cần làm là chấp nhận lời mời hoán cải và sắp mình trước công lý suốt thời gian đặc biệt này của **lòng xót thương** được Giáo hội đưa ra. (APV 19,28)

### 4. APV 20,1

- *It would not be out of place at this point to recall the relationship between justice and **mercy**. (APV 20,1)*

<sup>7</sup> Ta, *Cần có nhau*, Tập 1 (TP. HCM: Nxb. Tôn Giáo, 2016), 104.



- *Dans ce contexte, il n'est pas inutile de rappeler le rapport entre justice et **miséricorde**.* (APV 20,1)
- Không là vô ích để nhắc lại nơi đây về mối tương quan giữa công lý và **lòng thương xót**. (APV 20,1)

### Để kết

Nói tóm lại, khi “Ước gì các vị mục tử, đặc biệt trong suốt phụng vụ Mùa Chay này, siêng năng trong việc kêu gọi các tín hữu quay lại với ‘ngai ân sủng, để được xót thương và tìm thấy ân sủng’ (Dt 4,16) (APV 18,12)”, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô dường như muốn ơn phân định cũng được thể hiện qua việc ngài cầu “xin cho sứ điệp lòng thương xót đến với mọi người, và không ai lại thờ ơ với lời mời gọi cảm nghiệm lòng xót thương (APV 19,1)...” với sức sống mới của mầu nhiệm Chúa Tử Nạn-Phục Sinh.

Vì thế, trong dịp Mùa Chay-Mùa Phục Sinh 2018 năm nay, Đức Cha Phao-lô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám mục TGP. Sài Gòn-TP. HCM, cũng đã viết: “Mùa Chay dẫn vào Mùa Phục Sinh như Thập Giá đưa đến Vinh Quang, cái chết thập giá của Chúa Giêsu đưa tới sự Phục Sinh vinh quang của Người. Mùa Phục Sinh là mùa tràn đầy ‘Sức sống mới của Chúa Phục Sinh’”.<sup>8</sup>

Do đó, “Không là vô ích để nhắc lại nơi đây về mối tương quan giữa công lý và lòng thương xót (APV 20,1)”. Nghĩa là, “Để góp phần xây dựng hòa bình cho thế giới / Để góp phần kiến tạo bình an cho nhân gian / Ta hãy giữ công lý và bác ái / Ta hãy sống công bằng và yêu thương”.<sup>9</sup> Vâng, với công bằng và yêu thương, “... điều ta cần làm là chấp nhận lời mời hoán cải và sắp mình trước công lý suốt thời gian đặc biệt này của lòng xót thương được Giáo hội đưa ra (APV 19,28)”.<sup>10</sup> Thật vậy: “Chỉ có tình huynh đệ thì người ta mới thắm / Chỉ hết mình hết tình thì an vui lâu hơn / Ta hãy sống chân chính và nhất quán / Ta hãy sống chân tình và chân tâm...”.<sup>11</sup>

<sup>8</sup> Phao-lô Bùi Văn Đọc, Giu-se Đỗ Mạnh Hùng, Lu-y Nguyễn Anh Tuấn, *Thư Mục vụ Mùa Chay và Mùa Phục Sinh 2018*.

<sup>9</sup> Ta, *Cần có nhau*, Tập 1 (TP. HCM: Nxb. Tôn Giáo, 2016), 104-5.

<sup>10</sup> “... và bản thân tôi, người mục tử bất xứng của anh chị em - Phao-lô Bùi Văn Đọc, cùng ký tên dưới lá thư mục vụ này. Rất mong anh chị em cùng chia sẻ với anh em chúng tôi những thao thức và ước muốn cho mùa Chay và mùa Phục Sinh năm nay” (*Thư Mục vụ Mùa Chay và Mùa Phục Sinh 2018*, số 1).

<sup>11</sup> “Để sống tình huynh đệ cần thời gian quý báu / Để hết mình hết tình cùng anh em luôn luôn / Ai đã sống như thế thì cứ tiếp / Ai đã nói không làm thì không hay” (Ta, *Cần có nhau*, Tập 1 [TP. HCM: Nxb. Tôn Giáo, 2016], 105); Bằng Hữu, *Tổng Họa Nhiên trình bày (Album Lạ trời mưa xuống 1 / Làng ta)*.



## TIN TỨC – SINH HOẠT

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 4/2018 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHÂN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ:** Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 06/04/2018; Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm, SVD.**

- Ngày 13/04/2018; Chủ Tế **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ.LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 20/04/2018; Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 27/04/2018: **LM F.X Bảo Lộc**, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn – TP.HCM.

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

**HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình) lúc 16g00, ngày 04/04/2018 (Thứ tư ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Chí Hòa.

**HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm (4B, Hoàng Hoa Thám, P.7, Q. Bình Thạnh), 17g30, ngày 07/04/2018 (Thứ Bảy ĐT). Chủ tế: **LM Giuse Đình Hoàng Năng**, Chánh xứ Gx Đức Mẹ Vô Nhiễm.

**HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn ( 4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 07/04/2018 (Thứ bảy ĐT). Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

**HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 05/04/2018 (Thứ Năm ĐT). Chủ Tế: **LM F.X Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

**TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 03/04 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

**HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Hà Nội (685, Thống Nhất, P.13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 05/04/2018 (Thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM Đa Minh Đình Ngọc Lễ**, Chánh Xứ Hà Nội, hạt Xóm Mới.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót.

## **ÂN NHÂN THÁNG 2/2018 CỦA CĐLCTX TGP SÀI GÒN**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN:**

#### **HẠT HỌC MÔN:**

1. Lh. Giuse Trịnh Ngọc Chuẩn & Lh. Maria Phạm Thị Cúc, Giáo Xứ Bùi Môn.
2. Maria Trịnh Thị Tuyết Mai & Đaminh Phạm Quang Tuyển, Giáo Xứ Bùi Môn.
3. Vincentê Nguyễn Quốc Dũng, Giáo Xứ Tân Đông.
4. Maria Nguyễn Thị Ngọc Sinh, Giáo Xứ Tân Đông.

#### **HẠT TÂN SƠN NHÌ:**

1. Phêrô Lê Văn Giàu, Giáo Xứ Bình Thuận.

### **ÂN NHÂN GIÚP "Quỹ hỗ trợ Bữa ăn Thiếu nhi học Giáo lý Giáo điểm An Thới Đông":**

1. CĐ.LCTX Gx Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000 đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn quý Đoàn viên và quý Ân nhân, nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

**TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN  
XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG  
(3.2018)** (Xin xem hình ở trang bìa)

**MÙA SÁM HỐI**

**ĐỤNG CHẠM ĐẾN LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÚA**

"*Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi*" (Lc 18, 13)

Giáo hạt Xuân Lộc được xem là giáo hạt có địa bàn rộng, lớn, nhiều giáo dân và nhiều nhà thờ nhất trong giáo phận Xuân Lộc. Bởi thực tế đã có 62/64 giáo xứ có sinh hoạt của HH.LCTX với tổng số hội viên khoảng 4500 người. Giáo hạt này nằm trên trục lộ quốc lộ 1A và lan rộng sâu vào 2 bên. Đời sống giáo dân với truyền thống đạo đức gắn liền với các sinh hoạt đoàn công giáo tiến hành, bởi thế nếp sống đạo rất phong phú, đa dạng và cũng mang nhiều nét riêng biệt của những vùng mới định cư.

Các hội viên HH.LCTX giáo hạt Xuân Lộc đã bước đầu quy tụ sinh hoạt định kỳ vào thứ sáu đầu tháng trong mùa Chay 2018. Với số hội viên nhiều nên bầu khí sinh hoạt trong tháng 3 này đã để lại một ấn tượng sâu sắc thể hiện niềm vui của những người mang trong mình lòng quảng đại dẫn thân như những sứ giả của lòng Chúa thương xót sống động.

Đức ông Vinh sơn Đặng Văn Tú, nguyên là tổng đại diện giáo phận Xuân Lộc đã gặp gỡ, truyền lửa thương xót và chủ tế Thánh lễ. Ngài đã khơi lên trong lòng từng người và nhất là từng hội viên LTX qua lời mở đầu trích từ tông huấn Niềm Vui Tin Mừng của Đức thánh cha Phanxicô: *niềm vui của tin mừng đổ đầy trái tim và cuộc sống của tất cả những ai gặp Chúa Giêsu*, và cũng dựa trên đoạn lời Chúa trích trong tin mừng theo thánh Marcô 5, 21-43: Đức Giêsu đi cứu chữa cho con gái ông trưởng hội đường. Trên đường đi, Ngài tỏ quyền năng khi cho phép người phụ nữ bị băng huyết 12 năm được khỏi chỉ nhờ lòng muốn và lòng tin.

Căn bệnh nan y của bà dẫn đến mãn tính khi đã nỗ lực tìm đủ mọi cách để chạy chữa. Vậy ý tưởng nào đã khơi lên trong bà ta để đến một hành động rất bình thường mà ít ai biết đến? Và phương pháp nào mà bà đã thực hiện?



Tia hy vọng cuối cùng cho bà, bởi khi bà đã nghe về Đức Giêsu, đó là:

- Lấn vào đám đông đang chen lấn Chúa Giêsu.
- Cố gắng tiếp cận sát bên Chúa Giêsu.
- Đụng chạm vào áo Chúa.

Bà chỉ tự nhủ: *"Tôi mà sờ được vào áo của Người thôi là tôi sẽ được cứu. Tức khắc bà đã được khỏi bệnh"* (Mác Cô 5, 27-29). Kết quả ngoài chữ ngờ đó là căn bệnh lập tức khỏi ngay, khỏi liền.

Người phụ nữ này đã thể hiện niềm tin vào Chúa Giêsu một cách chân thành, mộc mạc. Bệnh băng huyết đối với con người thời Chúa Giêsu là bệnh nan y. Người mắc bệnh này thường tuyệt vọng. Nhưng người phụ nữ này đã không giam mình trong nỗi thất vọng. Bà đến với Chúa và hết lòng tin tưởng vào Người, tin rằng Người có thể lấp đầy những khát vọng của mình.

Dù cách biểu lộ niềm tin của bà còn thô thiển là tìm cách sờ vào áo của Đức Giêsu, nhưng chỉ cần ngần ấy thôi cũng đủ để Chúa Giêsu nhận ra lòng tin mãnh liệt của bà, lòng tin mà, theo Người, đã cứu chữa bà và đem lại cho bà sự bình an.

Quả vậy, phép lạ xảy ra cho người có lòng tin nhưng trên hết điều đó phát xuất từ lòng thương xót của Thiên Chúa. Lòng thương xót tràn ngập trong tư tưởng, trong suy nghĩ, trong hành động, trong cảm xúc,... trong toàn bộ con người trọn vẹn của Đức Giêsu. Đúng là những ai gặp và tiếp xúc Đức Giêsu thì trái tim và cuộc sống của họ tràn ngập niềm vui của tin mừng.

*"Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi"* (Lc 18, 13).

Sống tâm tình mùa Chay là xét mình, là sám hối để nhận ra những lỗi tội, nhận ra giới hạn mà nài xin lòng thương xót của Chúa, nài xin ơn tha thứ của Chúa. Để được như thế, đòi mỗi người chúng ta phải lấn vào đám đông cùng với những người đang bước theo Chúa, nghĩa là những anh chị em cùng chung tôn giáo, cùng chung niềm tin, bởi lẽ chúng ta theo Chúa không phải đi một mình mà có nhiều người khác cùng đi với chúng ta. Sống đức tin không phải là sống riêng một mình mà là sống trong lòng Giáo hội. Hòa vào đám đông dân chúng rồi tiếp cận, đụng chạm đến Chúa. Mỗi lần rước Chúa là một lần chúng ta được đụng chạm đến Thánh Thể Chúa. Nhờ đức tin, chúng ta được lãnh ơn lành của Chúa, như



những người Do Thái năm xưa, họ mong muốn được chạm vào thân thể Chúa để được chữa lành. Thế thì chúng ta siêng năng chạy đến cùng Chúa nơi bí tích Thánh Thể để lãnh nhận nguồn suối tình yêu của Chúa.

*"Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi"* (Lc 18, 13).

Xét mình, sám hối, ăn năn là điều cần làm nhưng quan trọng hơn là mỗi người khám phá ra lòng thương xót của Chúa đang tỏ lộ trong cuộc đời chúng ta. Lòng thương xót ấy được thể hiện qua cuộc sống vốn là một phép lạ. Từng hơi thở của con người là một phép lạ. Từng mầm sống triển nở trên trần gian là một phép lạ. Phép lạ biểu lộ tình yêu của Chúa dành cho con người chúng ta. Thiên Chúa chúc lành cho cuộc sống chúng ta là thế đó.

Chúng ta cảm tạ Chúa, vì nhờ Chúa mà chúng ta nhận ra gương mặt mới của Thiên Chúa: một vị Thiên Chúa giàu lòng xót thương. Một vị Thiên Chúa yêu thương hết mọi loài.

Nhưng... **"Lạy Thầy, xin thêm đức tin cho chúng con"** (Lc 17, 5).

## **HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Kê Sặt, thứ Sáu, ngày 06/4/2018

Chương trình tổng quát:

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 14g45': Giờ kinh LCTX

15g00' – 15g45': Bài chia sẻ của Đức Cha

16g00' – 17g30': Thánh lễ - Kết thúc.

**"Lạy Thầy, xin thêm đức tin cho chúng con"** (Lc 17, 5).

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sỹ và cộng đoàn

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Kê Sặt tham dự buổi sinh hoạt này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Kính chúc quý vị sống Mùa Phục Sinh đầy ý nghĩa và ơn Chúa.

**Lm. Mart. Hoàng - Xuân Lộc.**

# THƠ MÙA CHAY

Lm. Đam Khuất Dũng ss

## Ợi Luy

Vấp ngã bao lần nuốt đắng cay  
Chơi bời trụy lạc ngập bùn lầy  
Thế trần phù ảo thường yêu thích  
Thiên Quốc vĩnh hằng chẳng đắm say!  
Thân xác nhức đau nơi ngực tội  
Tâm hồn cô quạnh chốn tù đầy  
Sống theo Lời Chúa Đường Chân Lý  
Giải thoát con xa sự ác này.

## Hối Tâm

Xa Chúa đời con ôi nã nề!  
Quay cuồng tội lỗi quá ê chề  
Mịt mờ quá khứ bao lầy vướng  
Xám lịm tương lai mãi kéo lê  
Phóng đảng rã rời nào chán nản  
Hoang đàng tơ tả với say mê  
Tôn Thờ Thánh Thể đầy hồng phúc  
Theo bước Cha xin trở về.

## Quyết Trở Về

Quyết tâm trở lại con đường  
Cha con tình nghĩa yêu thương nhiệm mầu  
Cha con gần gũi thâm sâu  
Thoát cơn túng cực âu sầu lệ sa  
Ân tình chan chứa đậm đà  
An vui sung túc trong nhà Cha yêu.

**DIỄN ĐÀN****LÒNG TỪ BI CHÚA TỎI TẬN ĐẾN MUÔN ĐỜI**

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Nhân dịp phong thánh cho nữ tu Maria Faustina Kowalska, ngày 30/4 năm 2000, thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã đặt tên cho Chúa nhật tiếp liền sau Đại Lễ Phục Sinh là Chúa nhật Lòng Chúa Thương Xót, kính nhớ việc Chúa Kitô tỏ cho thánh Tôma thấy cạnh sườn, nơi trào ra nước và máu, suối nguồn ân sủng. Truyền thống Giáo hội đã coi đây như là nguồn gốc của bí tích Hòa giải, nơi mà con người cảm nhận được sự tha thứ do lòng Chúa thương xót.



Bài Tin mừng theo thánh Gioan (20, 19-31), chung cho cả ba năm Phụng vụ A-B-C nói nhiều đến lòng thương xót và lân tuất của Chúa. Cử chỉ trao ban bình an của Chúa cho các môn đệ, biến các ông từ những người đang lo sợ và kinh ngạc, trở nên những tác viên của Lòng Chúa Thương Xót. Chúa đưa đôi tay và cạnh sườn còn in những dấu tích của cuộc thương khó và nói với các ông: *"Bình an cho các con. Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con. Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: "Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội ai, thì tội người ấy được tha.*

*Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại"* (Ga 20, 21- 23). Chúa Giêsu trao phó cho các ông hồng ân "tha thứ các tội lỗi" diễn tả lòng xót thương vô bờ của Thiên Chúa đối với nhân loại, hồng ân này phát sinh từ những vết thương của đôi tay, đôi chân và nhất là của cạnh sườn Chúa bị đâm thấu qua. Đó là những vết thương hằn in trên cơ thể của Người lúc còn sống, ngay cả sau khi phục sinh. Những vết thương vinh quang mà Tôma đã tận mắt chứng kiến tám ngày sau, thật không thể nào hiểu nổi và tin được lòng thương xót của Thiên Chúa. Từ đó, một làn sóng tình thương nhân từ đổ xuống trên toàn thế giới.

Chúa Kitô Phục Sinh đã ban tặng cho nhân loại hồng ân tha thứ, những con người lầm lạc đang bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, của ích kỷ và sợ hãi, tình yêu của Thiên Chúa tha thứ tất cả, hòa giải tất cả và tái tạo tâm hồn, mang lại cho chúng nhân niềm hy vọng. Đó là tình yêu có sức biến đổi con tim và ban tặng bình an. Thế giới ngày nay đầy những thương tích về thể lý, tâm lý và luân lý cần thiết biết bao lòng thương xót của Thiên Chúa!

Chúa nhật Lòng Chúa Thương Xót, Giáo hội lặp lại câu Thánh Vịnh mà suốt cả tuần Bát Nhật Phục Sinh toàn thế giới ca vang: *"Hãy cảm tạ Chúa, vì Chúa hảo tâm, vì đức từ bi của Người muôn thủa"* (Tv 117, 1). Lòng từ bi mạnh hơn tội lỗi và sự chết, ngày nay, nhân loại vẫn đang tiếp tục thừa hưởng lòng từ bi tuôn trào từ những vết thương vinh hiển và từ trái tim của Chúa, nguồn mạch không bao giờ cạn.

Trái Tim Chúa Kitô đã trao ban tất cả cho con người: sự cứu chuộc, ơn cứu rỗi và ơn thánh hóa. Từ Trái Tim Chúa xuất phát ra hai tia sáng chiếu tỏa thế gian mà theo lời Chúa giải thích cho thánh nữ, *"hai tia sáng này tượng trưng cho máu và nước"*. Máu nhắc lại hy tế trên đồi Golgotha và máu nhiệm Thánh Thể; còn nước, theo hình ảnh phong phú của thánh sử Gioan, làm cho ta nghĩ đến bí tích Rửa Tội và hồng ân Chúa Thánh Thần (x. Ga 3, 5; 4, 14).

Lời kinh chúng ta vẫn đọc: *"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"*, diễn tả đúng thái độ mà chúng ta muốn có, để chúng ta đặt niềm tin tưởng, phó thác tuyệt đối vào tay Thiên Chúa, Đấng cứu độ duy nhất của chúng ta! Những tia sáng của lòng từ bi Chúa mang lại niềm hy vọng cho những ai cảm thấy mình bị đè bẹp dưới gánh nặng của tội lỗi. Chúa Giêsu Kitô là tình yêu thương của Thiên Chúa nhập thể, là Lòng Thương Xót nhập thể. Vậy, chúng ta hãy luôn tin tưởng nơi lòng thương xót của Chúa, là Đấng luôn chờ đợi và yêu thương chúng ta, đừng bao giờ đánh mất sự tin tưởng nơi lòng thương xót nhẫn nại của Thiên Chúa, là Đấng luôn luôn yêu thương, dịu hiền, chờ đợi và tha thứ cho chúng ta. Cả khi chúng ta xa rời, Thiên Chúa vẫn luôn gần gũi và sẵn sàng giang tay ra ôm ấp chúng ta vào lòng, nếu chúng ta trở về với Chúa.

Ngày nay, Lòng thương xót là một chủ đề Đức Thánh Cha Phanxicô rất thường nói đến, như được thể hiện trong châm ngôn



giám mục ngài đã chọn: "miserando atque eligendo" (Được thương xót và được chọn).

Trong buổi đọc kinh Truyền Tin đầu tiên sau khi được bầu làm giáo hoàng, ngài đã nói: *"Dung mạo của Thiên Chúa là dung mạo của một người Cha đầy lòng thương xót, đầy nhân ái với chúng ta. Người thấu hiểu chúng ta, chờ đợi chúng ta và luôn tha thứ cho chúng ta mà không bao giờ mệt mỏi, nếu chúng ta chạy đến với Người với tâm hồn sám hối... Lòng thương xót sẽ biến đổi thế giới. Một chút lòng thương xót thôi cũng làm cho thế giới bớt lạnh lẽo và thêm công chính"* (Kinh Truyền Tin, 17-03-2013).

Gần đây nhất, trong buổi đọc kinh Truyền Tin ngày 11-01-2015, Đức Thánh Cha Phanxicô nói: *"Ngày nay chúng ta rất cần đến lòng thương xót, Điều quan trọng là các tín hữu sống lòng thương xót ấy và đem vào các môi trường xã hội khác nhau".* Sứ điệp Mùa Chay năm nay, Đức Thánh Cha cũng bày tỏ: *"Tôi mong muốn biết bao rằng nơi nào Giáo hội hiện diện, đặc biệt là các giáo xứ và các cộng đoàn của chúng ta, nơi ấy sẽ trở thành những hải đảo thương xót giữa lòng đại dương vô cảm!"*.

Ngài xác tín rằng, cốt lõi của Phúc Âm là tình thương, (x. Huấn từ 28-3-2014). Vì thế, theo nguyên tắc, tất cả mọi cơ cấu, nguyên tắc, luật lệ và tổ chức của Giáo Hội đều phải làm sao để hướng về và đạt đến đích điểm là tình thương (x. Niềm vui Phúc Âm, 26-43). Bởi vậy, trong thực hành, Giáo Hội cần phải là một bệnh viện lưu động để chữa lành, chứ không phải chỉ mở cửa đón nhận tội nhân và nạn nhân trở về mà thôi (x. trả lời Phỏng Vấn 04-12-2014). Ngài muốn Giáo Hội phải đi đến tận rìa mép của xã hội để tìm kiếm các con chiên lạc đáng thương, thậm chí Giáo Hội phải ăn uống với thành phần đàn đĩm và thu thuế tội lỗi (Huấn từ bế mạc Thượng Nghị Giám Mục Thế Giới ngày 18-10-2014).

*Lạy Mẹ maria, Mẹ của lòng nhân từ hay thương xót, xin giúp chúng con là con cái Mẹ duy trì lòng tin vào Con Mẹ, Đấng cứu chuộc chúng con. Lạy thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, thánh nữ Faustina, xin trợ giúp chúng con, xin cho chúng con được cùng với các thánh, hướng nhìn về Đấng Cứu Chuộc, và lặp lại lời nguyện: "Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa", bây giờ và mãi mãi. Amen.*

## LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LÀ TẶNG PHẨM PHỤC SINH

TRẦM THIÊN THU (chuyển ngữ)

**Đây là bài giảng của Thánh GH Gioan-Phaolô II về Lòng Chúa Thương Xót.**

***"Đừng sợ! Ta là Đầu và là Cuối. Ta là Đấng Hằng Sống, Ta đã chết, và nay Ta sống đến muôn thuở muôn đời; Ta giữ chìa khoá của Tử thần và Âm phủ" (Kh 1:17-18).***



Chúng ta nghe những lời an ủi này trích từ sách Khải huyền, mời gọi chúng ta hướng mắt nhìn về Đức Kitô để cảm nghiệm sự hiện diện của Ngài làm chúng ta an tâm. Đối với mỗi chúng ta, bất kỳ tình trạng nào của Ngài, dù đó là điều phức tạp nhất và kịch tính nhất, Đấng Phục Sinh lặp lại: "Đừng sợ! Ta đã chết trên Thập giá nhưng nay ta sống vĩnh hằng; Ta là Đầu và là Cuối, và là Đấng Hằng Sống".

"Là Đầu" nghĩa là nguồn của mọi sinh vật và hoa quả đầu mùa của mọi thụ tạo; "là Cuối" nghĩa là sự kết thúc cuối cùng của lịch sử; "Đấng Hằng Sống" nghĩa là nguồn sống vô tận đã chiến thắng sự chết vĩnh viễn.

Nơi Đấng Mêsia, bị đóng đinh và phục sinh, chúng ta nhận biết các đặc điểm của Con Chiên bị đóng đinh trên đồi Golgotha, Đấng cầu xin tha thứ cho những người hành hạ Ngài và mở cửa Thiên Đàng cho các tội nhân biết ăn năn; chúng ta nhìn khuôn mặt của Vua Vĩnh Hằng, Đấng có "chìa khoá của Tử thần và Âm phủ" (Kh 1:18).

Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương! (Tv 118:1). Chúng ta hãy sở hữu sự cảm thán của tác giả Thánh vịnh mà chúng ta hát trong phần Đáp ca: "Muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương". Để hiểu hết sự thật của các từ này, chúng ta hãy để phụng vụ hướng dẫn tới trung tâm của sự kiện Cứu Độ, điều kết hợp Sự Chết và Sự Phục Sinh của Đức Kitô với

cuộc đời chúng ta và với lịch sử thế giới. Mầu nhiệm của Lòng Thương Xót đã thay đổi tận gốc rễ phận của nhân loại. Đó là mầu nhiệm được mạc khải trọn vẹn về Tình Yêu của Chúa Cha, Đấng không rút lại sự hy sinh của Con Một Ngài vì để cứu độ chúng ta.

Trong Đức Kitô đau khổ và chịu nhục nhã, những người tin và những người không tin có thể cảm phục sự thống nhất bất ngờ, liên kết Ngài với tình trạng nhân loại hơn cả những gì có thể tưởng tượng. Ngay cả sau khi Con Chúa phục sinh, Thập giá “nói và không bao giờ ngừng nói về Chúa Cha, Đấng tuyệt đối thành tín với Tình Yêu Vĩnh Hằng của Ngài dành cho nhân loại. ...Tin vào Tình Yêu này là tin vào Lòng Chúa Thương Xót” (Thông điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót, số 7).

Chúng ta hãy cảm tạ Thiên Chúa về Tình Yêu của Ngài, Tình Yêu ấy mạnh hơn sự chết và tội lỗi. Tình Yêu ấy được mạc khải và được thực hành là Lòng Thương Xót, thúc giục mỗi người đáp lại tình yêu với Đấng bị đóng đinh. Sau tấm gương của Chúa Giêsu, không phải Thiên Chúa yêu thương và những người lân cận của Đấng yêu thương, ngay cả kẻ thù của Ngài, là chương trình sống của những người đã được rửa tội và của toàn thể Giáo hội sao?

## NIỀM VUI LỚN LAO

Với những tình cảm này, chúng ta cử hành Chúa nhật thứ II sau lễ Phục sinh từ Năm Toàn Xá (năm 2000). Chúa nhật thứ II sau lễ Phục sinh được gọi là **Chúa nhật Lòng Chúa Thương Xót** (Divine Mercy Sunday). Đó là niềm vui lớn lao để tôi tham gia với tất cả anh chị em, những khách hành hương thân mến và những tín hữu đến từ nhiều quốc gia để mừng lễ, sau một năm phong thánh cho nữ tu Faustina Kowalska, chứng nhân và sứ giả của Lòng Chúa Thương Xót.

Việc tôn kính một nữ tu khiêm nhường trên bàn thờ, một người con của quê hương tôi, không chỉ là quà tặng dành cho đất nước Ba Lan mà còn cho cả nhân loại. Thật vậy, sứ điệp mà thánh nữ đã đem đến là câu trả lời thích hợp và sâu sắc mà Thiên Chúa muốn đưa ra những câu hỏi và sự mong đợi dành cho nhân loại trong thời đại chúng ta, được đánh dấu bằng những bi kịch khủng khiếp. Một ngày nọ, Chúa Giêsu đã nói với nữ tu Faustina: *"Nhân loại sẽ không có hòa bình cho đến khi biết tin vào Lòng Thương Xót của Chúa"*

(Nhật Ký, số 300). Ôi Lòng Thương Xót của Chúa! Đây là tặng phẩm Phục sinh mà Giáo hội nhận từ Đức Kitô phục sinh và trao ban cho nhân loại ngay khi khởi đầu thiên niên kỷ thứ ba.

Phúc âm, vừa được công bố, giúp chúng ta lĩnh hội đầy đủ ý nghĩa của tặng phẩm này. Thánh sử Gioan giúp chúng ta chia sẻ cảm xúc của các Tông đồ khi gặp Đức Kitô sau khi Ngài phục sinh. Chúng ta tập trung vào cử chỉ của Thầy Chí Thánh, Đấng truyền can đảm cho những người sợ hãi, làm ngạc nhiên các môn đệ bằng sứ vụ rao truyền Lòng Thương Xót. Ngài cho họ thấy các dấu đinh và cạnh sườn Ngài, là dấu ấn Cuộc Khổ Nạn, và nói với họ: "*Như Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em*" (Ga 20:21).

Ngay sau đó, Người thổi hơi vào các ông và bảo: "*Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai thì người ấy được tha, anh em cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ*" (Ga 20:22-23). Chúa Giêsu ban cho họ "quyền tha tội", một tặng phẩm chảy ra từ các vết thương trên tay chân Ngài, và đặc biệt là cạnh sườn Ngài. Từ đó, một làn sóng của Lòng Thương Xót được đổ ra trên toàn nhân loại.

Chúng ta hãy sống lại giây phút này bằng sức mạnh tâm linh. Hôm nay, Thiên Chúa cũng cho chúng ta thấy các vết thương vinh quang và Thánh Tâm Ngài, nguồn ánh sáng và chân lý vô tận, tình thương và sự tha thứ.



## THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Thánh Tâm Ngài trao ban cho con người mọi thứ: sự cứu chuộc, ơn cứu độ, ơn thánh hóa. Thánh nữ Faustina Kowalska đã nhìn thấy chảy ra từ trái tim Ngài tràn ngập yêu thương, hai luồng ánh sáng minh họa thế giới.

Hai luồng ánh sáng đó, như những gì Chúa Giêsu đã nói với thánh nữ, biểu hiện máu và nước (Nhật Ký, số 299). Máu nhắc nhớ sự hy sinh trên đồi Golgotha và máu nhiệm Thánh Thể; nước, theo thánh sử Gioan, khiến chúng

ta suy nghĩ về bí tích Rửa tội và tặng phẩm của Chúa Thánh Thần (x. Ga 3:5; 4:14).

Qua mầu nhiệm trái tim đầy thương tích, dòng nước bổ dưỡng của Lòng Thương Xót của Chúa tiếp tục chảy tràn trên con người trong thời đại chúng ta. Đây có thể là những người khao khát hạnh phúc chân thật và vĩnh cửu mới tìm thấy bí mật đó.

**JEZU, UFAM TOBIE! LẠY CHÚA GIÊSU, CON TÍN THÁC VÀO NGÀI!**

Lạy Chúa, Đấng Cứu Độ duy nhất của chúng con, lời cầu nguyện này gắn gũi với rất nhiều tín hữu, diễn tả rõ ràng thái độ chúng con muốn tin tưởng đặt mình vào Tay Ngài.

Ngài đang khao khát được yêu và những người đồng điệu với những tình cảm của Thánh Tâm Ngài biết cách xây dựng nền văn minh yêu thương mới. Một hành động đơn giản của sự từ bỏ cũng đủ để vượt qua những rào cản của bóng tối và sâu muội, của nghi ngờ và thất vọng. Bằng một cách đặc biệt, hai luồng sáng của Lòng Thương Xót khôi phục sự hy vọng cho những ai cảm thấy bị đè nặng bởi ách tội lỗi.

**Lạy Mẹ Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót, xin giúp chúng con luôn tín thác vào Con của Mẹ, Đấng Cứu Độ chúng con. Lạy thánh Faustina, xin giúp chúng con ghi nhớ ngày hôm nay với lòng yêu mến đặc biệt. Khi chăm chú mắt nhìn vào khuôn mặt của Đấng Cứu Độ, chúng con muốn lặp lại với Ngài: "*Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài, bây giờ và mãi mãi*". Amen.**

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**THÁNG 4.2018**

**CẦU CHO NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ KINH TẾ**

Xin cho những nhà tư tưởng và hành động của nền kinh tế thế giới, can đảm nói không với một nền kinh tế loại trừ, bằng cách mở ra những con đường mới.



## ĐỨC GIÊSU ĐÃ SỐNG LẠI THẬT VÀ CUỘC ĐỜI ĐỜI

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Câu nói nổi tiếng của thánh Phaolô đã thể hiện niềm tin tuyệt đối, niềm hy vọng chắc chắn của ngài vào Đức Kitô Phục Sinh, ngài nói: *"... nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng"* (1Cr 15, 14); *"Mà nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy, thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em. Hơn nữa, cả những người đã an nghỉ trong Đức Kitô cũng bị tiêu vong. Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Kitô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người"* (1Cr 15, 17-19).



Đúng thế, nếu cả cuộc đời của mỗi chúng ta, sự hy sinh dài lâu cho một con người mà chính người đó lại kết thúc cuộc đời của họ qua cái chết thì quả là một điều vô lý, hão huyền, thua thiệt và đại dột. Tuy nhiên, Đức Giêsu, Đấng mà các môn đệ tin; nhiều người Do thái tin; Giáo Hội tin; và chúng ta

tin, Ngài đã chết thật, nhưng Ngài cũng đã sống lại thật.

Như vậy, niềm tin của chúng ta vào Đức Giêsu quả là khôn ngoan và có cơ sở vững vàng. Vậy tại sao biết được Đức Giêsu chết thật, và luận cứ gì làm bảo chứng cho niềm tin Ngài đã sống lại? Việc Ngài chết và đã phục sinh có để lại dấu ấn gì nơi những người tin hay không?

### 1. Đức Giêsu đã chết?

Đức Giêsu đã chết thật. Đây là lời khẳng định rõ ràng qua các chứng cứ sau:

Cái chết của Ngài là hệ quả của những phiên tòa do những tác động gây sức ép từ phía dân chúng, khiến những nhà lãnh đạo tôn

giáo Dothái thời bấy giờ kết án tử Đức Giêsu. Và Đức Giêsu đã bị xử tử theo trình tự như: bị đánh đòn; vác thập giá; bị đóng đinh với hai tên gian phi trên đỉnh đồi Canvê.

Khi họ đóng đinh xong, Đức Giêsu đã chết thật, nên quân lính không đánh đập ống chân Ngài nữa, tuy nhiên để cho chắc ăn, một người lính đã lấy lưới đồng đâm cạnh sườn long Đức Giêsu, tức thì máu và nước đã vọt ra cho thấy nhất đâm của người lính này đã đâm trúng tim của Đức Giêsu.

Sau đó, có các môn đệ thăm lạng của Ngài như Giuse Arimathia đến xin lĩnh xác Đức Giêsu để táng xác. Philatô đã đồng ý, nhưng ông vẫn phải hỏi lại viên sĩ quan phụ trách thi hành án xem Đức Giêsu đã chết thật chưa? Khi được trả lời là đã chết thật, Philatô mới cho phép tháo xác Đức Giêsu xuống để an táng. Và, họ đã an táng Đức Giêsu trong một ngôi mộ mới.

Như vậy, Đức Giêsu đã chết thật. Không thể không tin vào chuyện này được. Tuy nhiên, nếu cái chết là điểm đến, là kết cục, thì nó là chuyện vô lý, không có gì để chúng ta bàn nữa. Nhưng cái chết đã không còn quyền chi đối với Đức Giêsu khi Ngài đã phục sinh.

## 2. Ngôi mộ bị bỏ trống

Trong kinh Tin Kính, chúng ta tuyên xưng Đức Giêsu: "*... ngày thứ ba bởi trong kẻ chết sống lại; lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng; ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết*". Ngài đã sống lại và đã ra khỏi mồ. Vì thế, sự kiện ngôi mộ trống là điều mà mỗi người chúng ta cần quan tâm.

Tin Mừng cho thấy vừa tảng sáng ngày thứ nhất trong tuần, các phụ nữ đi ra mồ, khi tới nơi, họ không còn thấy xác Đức Giêsu trong đó nữa. Các bà thì ngỡ ngàng và không hiểu tại sao lại như vậy? Phải chăng Ngài đã phục sinh như lời Ngài đã phán trước? Và thật thế, Thiên Thần đã trấn an các bà, để các bà khỏi hoảng hốt, khiếp đảm và bỏ ngỡ, Thiên Thần nói: "*Phần các bà, các bà đừng sợ! Tôi biết các bà tìm Đức Giêsu, Đấng bị đóng đinh. Người không có ở đây, vì Người đã trỗi dậy như Người đã nói*" (Mt 28, 5-6).

Còn đối với những kẻ chủ mưu giết Đức Giêsu thì có sẵn những âm mưu từ trước nên đã gán cho sự việc này giả thiết như sau: có



thể các môn đệ của ông ấy đến ăn cắp xác Đức Giêsu và phao tin Ngài đã sống lại? Và những Thượng Tế, Kỳ Lão đã cho tiền quân lính để chúng đồng thuận với họ về ý tưởng này.

Tuy nhiên, giả thiết này đưa ra thật không có bằng chứng và đáng ngờ vì những lý do:

- Thứ nhất, khi những nhà lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ, đã nghe biết Đức Giêsu nói là sẽ sống lại, nên họ đã đề phòng cẩn thận, bởi vì nếu không lường trước sự việc, thì không khéo điều đó diễn ra thật thì chẳng khác gì như một cú tát, bát nước lạnh tạt vào mặt những kẻ kết án Đức Giêsu, còn với chính họ, chẳng khác gì tự mình ngửa mặt lên và nhổ nước miếng...? Vì thế, họ đã đặt một đội lính canh tinh nhuệ để trông chừng, phòng chống những rủi ro sẽ xảy ra.

- Thứ hai, nếu gán rằng có kẻ thù ăn cắp xác Đức Giêsu thì lại càng không ổn, vì nếu làm như vậy thì vô hình chung lại là điều kiện tốt cho việc phao tin Đức Giêsu sống lại. Và tỷ lệ thuận là điều có thể xảy ra đối với những người đã từng cảm phục Đức Giêsu lúc Ngài còn sống.

- Thứ ba, điều này rất khó xảy ra vì các Tông đồ phần đông là dân chài lưới, ít học, lại kém tin nữa. Bằng chứng là khi cuộc thương khó của Đức Giêsu đến, các ông đã bỏ trốn, có kẻ còn trút lại cả quần áo để miễn sao thoát thân, rồi Phêrô là Tông đồ trưởng, nhưng đã vì lo sợ mà chối cả Thầy mình, rồi sau khi Đức Giêsu chết, họ tụ họp với nhau nhưng cửa đóng then cài vì sợ người Dothái..., tiếp theo là sự thất vọng được lộ rõ trên khuôn mặt của hai môn đệ trên đường Emmau. Như vậy, không có lý do gì mà các môn đệ của Đức Giêsu làm được chuyện này trước một đội lính tinh nhuệ và có bề dày kinh nghiệm...

Như vậy, Đức Giêsu đã sống lại thật và sự kiện ngời mờ trống là bằng chứng. Đây là dấu chỉ thứ nhất. Dấu chỉ thứ 2 là những lần hiện ra với nhiều người, nhiều nơi và cùng lúc, cũng như những người đó lần lượt nhận ra Ngài với những kỷ niệm và những dấu hiệu mà họ đã biết trước đó.

### **3. Những cuộc hiện ra**

Điều đáng nói và cũng là quan trọng nhất, đó là tất cả những diễn biến qua cuộc khổ nạn, chết và sống lại của Đức Giêsu đều

được Kinh Thánh báo trước. Khi thì qua hình ảnh, dấu chỉ, tiên báo, hay do chính Ngài loan báo với các môn đệ: Thầy *"phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại"* (Mt 16, 21). Và hôm nay, Ngài đã sống lại, đã hiện ra cho Maria Mácđala (x. Ga 20, 11- 18); với các phụ nữ đi ra viếng mồ Ngài (x. Mt 28, 9-10; Mc 16, 9; Ga 20, 11-18); hiện ra với 2 môn đệ trên đường về Emmau (x. Mc 16, 12-13; Lc 24, 13-35); hiện ra với các môn đệ khi các ông đang họp kín, trong đó có Tôma (x. Ga 20, 19-29); bên bờ hồ Giê-nê-darét (Ga 21); phép lạ đánh cá (x. Ga 21, 1-14).v.v; và hiện ra tại Galilê, sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng (x. Mt 28, 16-20; Mc 16:14 -18; Lc 24:36 -49; Ga 20:19 -23; Cv 1:6-8).

Những lần hiện ra, có những nhận thức khác nhau, và việc nhận thức này được thực hiện theo nhiều mức độ khác nhau:

Nhận ra khuôn mặt Đức Giêsu (x. Ga 20, 20.27); nghe thấy những gì Ngài nói (x. Ga 20,16); những hành động Ngài làm (x. Lc 24, 35); hiểu Kinh Thánh (x. Lc 24, 27.45)...

Mặt khác, đây chính là sáng kiến từ phía Đức Giêsu: Ngài đến gặp họ (x. Mt 28, 9); Ngài tiến lại gần các môn đệ, đến ở giữa họ, hiện ra với họ (x. Lc 24, 15), đón gặp họ, cùng đi với họ, và, ở lại với họ (x. Lc 20, 14; 21,4).

Các bằng chứng đã rõ. Chúng ta không thể không tin được. Chỉ có cố chấp và chai lì trong ích kỷ, tội lỗi... thì mới không tin mà thôi.

#### **4. Những cuộc đổi đời**

Cuối cùng, như trong phần mở đầu đã đề cập đến lời tuyên xưng của thánh Phaolô khi nói: *"... nếu Đức Kitô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng"* (1Cr 15, 14). Cũng vậy, nếu Đức Giêsu đã không sống lại thì làm sao có những cuộc đổi đời ngay tức khắc như vậy?

Các Tông đồ, là những người nhát đảm sợ sệt, ấy vậy mà sau biến cố phục sinh của Đức Giêsu, các ông đã trở nên mạnh dạn khác thường.

Nếu trước kia họ chỉ là người đi theo Thầy của mình, thì từ ngày Thầy mình phục sinh, các ông đã trở nên đồng hình đồng dạng với Đấng bị đóng đinh và đã sống lại để rao giảng chân lý Tin Mừng.

Nếu trước kia, các ông là những người ít học, khô khan, kém hiểu biết, thì sau khi Đức Giêsu phục sinh, các ông đã hiên ngang, hùng hồn, uyên thâm khi rao giảng về Đấng đã bị chính dân mình giết chết.

Nếu việc Đức Giêsu sống lại chỉ là chuyện bịa đặt thì làm gì các ông lại đại dốt mà đi phỉnh lừa người khác, trong khi mình còn biết bao chuyện phải lo... và các ông cũng đều biết rằng việc các ông rao giảng về Đức Giêsu, thì đồng nghĩa với việc lãnh nhận sự liên lụy và sẽ có nguy bị giết chết.

Nhưng không! Các ông đã không sợ, bởi vì giờ đây, các ông mới hiểu rõ rằng Đức Giêsu là Chúa; là đường, là sự thật và là sự sống. Nên không có gì tách các ông ra khỏi tình yêu của Đức Kitô, cho dù là gian truân, thử thách, gươm đao và ngay cả cái chết, bởi vì mỗi lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô, nên vì Ngài, các ông đành mất hết để được tất cả, và đỉnh cao của cái được đó là đồng hiển trị với Ngài trong Vương Quốc của Ngài.

Rồi trải qua biết bao thế hệ, trên khắp thế giới, có biết bao nhiêu con người đã bất chấp hiểm nguy, rừng thiêng núi độc, hiểm trở trăm bề, nhưng vẫn quyết chí lên đường để đi và đến nhằm loan báo Tin Mừng về một Đức Giêsu đã chết, đã phục sinh hầu cứu chuộc nhân loại..., và nếu cần thiết, các ngài sẵn sàng lấy mạng mình để minh chứng điều mình tin là thật. Các thánh tử đạo Việt Nam của chúng ta là một điển hình.

Như vậy, không ai và cũng không thế nào kéo dài cả hơn 2000 năm nay với một câu chuyện, một niềm tin vô lý được! Và nếu tồn tại đi chẳng nữa thì chúng ta là những kẻ ngu dốt nhất trong thiên hạ vì đã tin vào cái xác chết. Nhưng không! Chúng ta tin vào Đấng đã chết và đã phục sinh, và Đấng ấy có đủ quyền năng để dẫn đưa những ai cùng chết với Ngài thì cũng sẽ được cùng Ngài sống lại hiển vinh, vì Ngài đi trước dọn chỗ cho chúng ta.

*Lạy Đức Kitô Giêsu Phục Sinh, xin cho chúng con thêm đức tin và vững lòng trông cậy theo Chúa đến cùng để được Ngài cho phục sinh vinh hiển. Amen.*



# HÀNH VI TẠ ƠN CỦA CON NGƯỜI DÂNG LÊN THIÊN CHÚA

LM. Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Phụ trách CDLCTX giáo hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

**Trong cuộc sống con người, dù ai đang ý thức, hay cố tình lãng quên, một lúc nào đó, phải nhận thật rằng: Mọi sự đều có nguyên nhân và cùng đích của nó.**

Cây có cội, nước có nguồn, con người có tổ có tiên, có cha có mẹ, có Đấng tạo dựng nên mình. Sự hiện diện của mỗi người trong vũ trụ này không phải sự trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng phải có nguyên nhân. Nguyên nhân cụ thể và gần gũi mà mỗi người có thể nghiệm chứng là vai trò của cha mẹ. Nguyên nhân sâu xa mà chúng ta phải nhờ hồng ân đức tin để nhận biết, đó là tác động của của Thiên Chúa tình yêu. Chính Thiên Chúa đem đến sự thành toàn, không có Ngài chúng ta chẳng là gì cả. *Ví như Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng là uổng công. Thành kia mà Chúa không phòng giữ, uổng công người trấn thủ canh đêm* (Tv 127, 1).



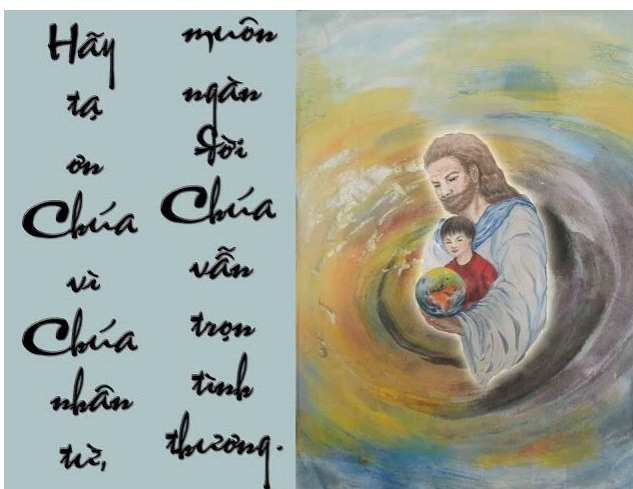
Con người có thể nhận biết Thiên Chúa là nguyên nhân của vũ trụ nhờ vào lý trí suy biết của mình. Căn cứ vào sự vận hành và chuyển biến của vũ trụ, vào tính cách bất tất, vào trật tự và vẻ đẹp của vũ trụ, con người nhận biết rằng phải có một Đấng Quyền Năng là nguyên nhân và cùng đích của vạn vật.

Mặt khác, với sự cởi mở đón nhận chân lý và vẻ đẹp, với lương tri, với sự tự do và tiếng nói của lương tâm, với niềm khát vọng sự vô biên và mong chờ hạnh phúc đích thật, con người phải nhìn nhận rằng, có một Đấng Toàn Năng, Toàn Thiện và Toàn Mỹ là nguồn gốc của mọi sự tốt lành. Vì thế, qua các thời đại, con người luôn thể hiện niềm tin vào Thiên Chúa qua tâm tình tôn giáo. Hay nói một cách khác, tự bản tính và do ơn gọi, con người là một hữu thể có tôn giáo. Một trong những hành vi biểu lộ tâm tình tôn giáo là hành vi tạ ơn của con người dâng lên Đấng mình tôn thờ.

## I. HÀNH VI TẠ ƠN THIÊN CHÚA

### 1. Hành vi biểu lộ đức tin

Hành vi tạ ơn Thiên Chúa là hành vi của đức tin. Những người không có đức tin, sẽ xem tất cả những gì họ có, đều do con người, hay do một nguyên nhân gần, mà con người có thể nghiệm chứng. Vì thế, họ sẽ không có thái độ thờ phượng và tạ ơn Đấng vô hình mà họ tưởng là không có. Trái lại, những người có đức tin luôn nhận mọi điều may lành họ nhận lãnh đều do bởi ơn Thiên Chúa. *Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh?* (1 Cr 4, 7). *Biết lấy chi đến đáp Chúa bây giờ vì mọi ơn lành Người đã ban cho?* (Tv 116, 12). Sự trân nhận này đưa họ đến tâm tình tạ ơn. Thánh Phaolô đã quảng diễn tiến trình của hành vi biểu lộ đức tin này: *"Làm sao họ kêu cầu Đấng họ không tin? Làm sao họ tin Đấng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng?"* (Rm 10, 14).



Lời Chúa qua câu điệp khúc trong Thánh Vịnh: *"Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương"* (Tv 106, 1) vừa là lời thơ, vừa là lời ca và cũng là lời cầu nguyện đẹp mà dân Do Thái dâng lên cho Thiên Chúa trong suốt chiều dài lịch sử của họ. Giáo hội tiếp nối truyền thống tốt đẹp ấy khi đưa lời Thánh

Vịnh đó vào trong các giờ kinh phụng vụ để con cái của Giáo hội không ngừng tạ ơn Thiên Chúa và biểu lộ hành vi đức tin của mình.

## 2. Hành vi phải đạo và chính đáng

Theo luân thường đạo lý, hành vi cảm ơn những người đã có công với mình là hành vi lương thiện và tốt đẹp. Người vô thần, hay người có tín ngưỡng, tất cả đều coi hành vi cảm ơn là điều phải lẽ. Đối với người Việt Nam, hành vi cảm ơn ấy được lưu truyền trong văn hóa dân gian như là một hành vi rất đời thường và chính đáng. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ nguồn là lời tục ngữ nhắc nhở thế hệ sau ghi khắc công ơn của những người đi trước.

Riêng với các tín hữu, vì tin vào Thiên Chúa là nguồn mạch và là Đấng ban phát mọi ơn lành, chúng ta được dạy rằng, hành vi tạ ơn Thiên Chúa là hành vi thật là phải đạo và chính đáng. Mỗi thánh lễ, trong các kinh tiền tụng, Giáo hội nhắc nhở cho các tín hữu điệp khúc này: *"Chúng con tạ ơn Chúa mọi nơi, mọi lúc thật là phải đạo và chính đáng và đem lại ơn cứu độ cho chúng con"*.

Tạ ơn Chúa là hành vi phải đạo vì chúng ta tin Chúa đã ban cho chúng ta mọi ơn lành và thật sự là vậy. Chúng ta nhận được ơn làm người, ơn được làm con Chúa ngang qua bí tích Rửa Tội, ơn đang còn được sống và còn ý thức để nhận biết Thiên Chúa là Đấng chúng ta tôn thờ... Quả thật, từ nguồn sung mãn của Chúa Giêsu Kitô, tất cả chúng ta đã lãnh nhận hết ơn này đến ơn khác (x. Ga 1, 16). Vì thế, chúng ta tạ ơn Chúa thì thật là phải đạo.

Hành vi tạ ơn Thiên Chúa là hành vi chính đáng. Trong những hành vi chúng ta biểu lộ đức tin, tâm tình tạ ơn Chúa là tâm tình chính và đáng mà chúng ta phải làm, vì Chúa muốn vậy. Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Thesalônica đã nhắc nhở cộng đoàn này: *"Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô Giêsu"* (1Tx 5, 18).

Chúa Giêsu, trong cuộc sống công khai, Người đã nêu gương đời sống cảm tạ này. Trước khi Chúa Giêsu truyền cho Ladarô sống lại, Người đã cảm tạ Chúa Cha: *"Lạy Cha, con cảm tạ Cha, vì Cha đã nhậm lời con"* (Ga 11, 41). Khi thành công trong công cuộc loan báo Tin Mừng Nước Trời, Đức Giêsu hớn hờ vui mừng và nói: *"Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu kín không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha"* (Lc 10, 21). Đặc biệt hơn, trong các bữa ăn, cách riêng trong lần hóa bánh ra nhiều, Chúa Giêsu thường dâng lời tạ ơn Chúa Cha: *"Rồi Người cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông"* (Mt 15, 36)... Hành vi cảm tạ của Chúa Giêsu rất đối quen thuộc với các môn đệ, đến độ chỉ cần nhìn cử chỉ, hành vi của Chúa Giêsu bẻ bánh, các môn đệ nhận ra Chúa Giêsu phục sinh. Câu chuyện hai môn đệ trên đường Emmau là một ví dụ điển hình. *"Khi Chúa Giêsu đồng bàn với hai ông, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho hai ông. Mắt họ liền mở ra và nhận ra Người"* (Lc 24, 30-31).

Không chỉ nêu gương đời sống tạ ơn, Chúa Giêsu còn dạy chúng ta phải sống tâm tình tạ ơn ấy. Câu chuyện mười người phong hủi được Chúa chữa lành bệnh, nhưng chỉ có một người Samaria đến tôn vinh Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã lên tiếng nhắc nhở: *"Không phải cả mười người đều được sạch sao? Thế chín người kia đâu? Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này?"* (Lc 17, 18).

### 3. Hành vi đem đến ơn cứu độ.

Điều quan trọng hơn cả, hành vi tạ ơn của chúng ta dâng lên Thiên Chúa không chỉ là hành vi phải đạo, hành vi chính đáng mà hành vi ấy là một hồng ân Chúa ban và mở ra cho chúng ta cơ hội thuận lợi để lãnh nhận hồng ân cứu độ, nhờ Đức Giêsu Kitô. Qua phụng vụ của Giáo hội, cách riêng trong kinh tiền tụng chung số IV, chúng ta nhận biết chân lý này: *"Tuy Chúa không cần chúng con ca tụng, nhưng việc chúng con cảm tạ Chúa lại là một hồng ân Chúa ban, vì những lời chúng con ca tụng chẳng thêm gì cho Chúa, nhưng đem lại cho chúng con ơn cứu độ, nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con"* (x. Nghi Thức Thánh Lễ, tr 64).

Thiên Chúa yêu thương hết mọi người, Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính (x. Mt 5, 45). Thế nhưng, đâu mấy người nhận ra điều ấy. Những ai nhận ra được ơn Chúa ban cho mình trong từng giây phút, đó là một hồng ân và người ấy biết biểu lộ hành vi tạ ơn Thiên Chúa cũng lại là một hồng ân nữa mà Chúa đã ban. Lời tạ ơn của con người dâng lên Thiên Chúa không chỉ là hành vi đức tin, biểu lộ lòng trông cậy vào Chúa mà còn là tâm tình của lòng mến mà con người dâng lên Thiên Chúa. Hãy ca ngợi Chúa đi! Đàn hát mừng Thiên Chúa chúng ta, thú vị dường nào! Được tán tụng Người, thoả tình biết mấy (x. Tv 147, 1).

Qua hành vi tạ ơn Thiên Chúa, con người ý thức mình cần Chúa. Mọi sự chúng ta có được cũng là nhờ ơn Thiên Chúa (x. 1Cr 15, 10). Ngay cả những thử thách trong cuộc sống của con người, cũng không ngoài sự quan phòng của Thiên Chúa. Hình ảnh một ông Gióp vẫn tin tưởng vào Thiên Chúa và dâng lời chúc tụng Thiên Chúa ngay cả khi gặp những nghịch cảnh trong cuộc sống: *"Thân trần truồng sinh từ lòng mẹ, tôi sẽ trở về đó cũng trần truồng. Đức Chúa đã ban cho, Đức Chúa lại lấy đi: xin chúc tụng danh Đức Chúa!"* (G 1, 21). Tất cả tài sản, sức khỏe, trí khôn... và cả mạng sống Chúa ban, để chúng ta mưu tìm ơn cứu độ mà Chúa đã sẵn sẵn cho những ai trung thành với Người đến cùng. Nếu chúng ta được lời lãi cả và thế gian mà mất hạnh phúc Nước Trời thì được ích gì (x. Mt 16, 26). Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Kitô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người (x. 1Cr 15, 19). Vì thế, chúng ta được mời gọi tạ ơn Chúa luôn luôn: *"Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô Giêsu"* (1Tx 5, 18). Đặc biệt hơn cả, dâng lời tạ ơn Thiên Chúa không chỉ biểu lộ tâm tình biết ơn mà còn mưu ích cho phần rỗi đời đời của mỗi người, nhờ Đức Kitô, Chúa chúng ta.



# MÀU TÍM - MÙA CHAY - TÌNH YÊU, CẤT MẢNH KHĂN SÔ

Mỹ Ánh-CĐLCTX-GX Hòa Bình

**Bước vào Mùa Chay, nhà thờ nào cũng thấy một Màu Tím! Màu Tím trên Cung Thánh, áo lễ của Linh mục, trang trí trong nhà thờ, áo của giáo dân...**



Một sắc tím tràn ngập nơi nơi, nhưng không phải để buồn, mà là sự chuẩn bị tâm hồn để kí kết lại giao ước một tình yêu đã bị gián đoạn, là trở về lại “nhà”, sau thời gian bôn ba nơi đất khách, ăn ở tạm bợ và mong tìm chút hoan lạc ngắn ngủi để bù đắp những khao khát quá lớn cho ước vọng tương lai. Trở về nhà! chỉ ba từ thôi nhưng có cả một trời yêu thương đang chờ đón. Người con nào cũng mong được về bên bếp lửa nồng của mẹ, mái tranh nghèo của cha, để cùng anh chị em sống lại thuở thiếu thời, những tiếng cười trong veo không vương mùi... tục lụy! Và trong đôi mắt lấp lánh niềm hạnh phúc ấy có đôi ngấn lệ khi chợt nhớ về quá khứ ngập ngụa khổ đau. Và họ đã cùng lau cho nhau giọt lệ của chút thoáng qua ấy, trả lại cho nhau chút ân tình không bao giờ xưa cũ khi cùng sống trong mái nhà cha. Có người chỉ về tới đầu đường, nhìn thấy tháp chuông của Ngôi Thánh Đường thuở ấu thơ đã xúc động nghẹn ngào. Từng hàng tam cấp này đã in những bước chân thơ trẻ... Nay trở về, nhưng không hề thấy xa lạ. Những thân quen cũ tràn về khi nhìn góc Giáo Đường ngày nào đứng đó cùng bạn bè hát lời ca tụng Chúa, cùng nhau sinh hoạt, học giáo lý... Tuổi đời có chồng chất, cuộc sống có phủ đầy phong sương, đôi môi dẫu khô cằn vì những khổ đau chồng chất, cũng không thể nào bào mòn những dấu yêu xưa...

**“Bao năm trôi qua, hồn con lạc bước đi xa. Quên bao ơn Cha, trầm kha bể đắm bao la. Nay con ăn năn hồi tâm thống hối bao lỗi lầm, đền bù bất xứng bao năm, quyết tâm trở về Cha lành”.**



Về với Cha, về với sự ấm áp, và Màu Tím đã nói hộ ta những điều này.

Màu Tím – Mùa Chay chỉ để ăn năn, khóc lóc, sám hối hay còn mang ý nghĩa nào nữa chẳng? Năm nay, năm 2018 - Ngày Lễ Tro đúng ngày 14.02 – Ngày Valentine - mở đầu cho Mùa Chay Thánh. Các bạn trẻ chắc rất thất vọng vì không ngờ bao nhiêu dự tính của mình để thể hiện tình yêu thật lãng mạn với người yêu thì lại đúng ngay ngày Chay Tịch bắt buộc phải đến nhà thờ, nhận một nhúm tro trên đầu để nhắc nhở chúng ta chỉ là tro bụi, thì một ngày nào đó sẽ từ giã tất cả những vinh hoa, phú quý, sắc đẹp, tình yêu... để trở về lại cội nguồn từ cát bụi hư vô. Quang cảnh xung quanh thay vì màu hồng lãng đãng nấn và hoa, chocolate thì chỉ toàn một màu tím buồn hiu hắt! Nhưng nếu người trẻ biết rằng cội nguồn của Màu Tím cũng rất lãng mạn và quý hiếm. Không có trong tự nhiên mà phải trải qua một quá trình nghiên cứu và tạo màu. Màu tím là màu của thủy chung và duy nhất. Khoa học chứng minh Màu tím còn là bước sóng mạnh nhất của năng lượng điện tử gần với tia X-Ray và Gamma-Ray, thường xuất hiện trên giải Ngân Hà. Tình yêu của tuổi trẻ cũng là bước sóng mạnh nhất, có khi còn hơn cái chết! Thật thú vị khi có sự trùng hợp như thế phải không nào? Như thế, với ý nghĩa mang tính chất huyền bí, tâm linh, Màu Tím của Mùa Chay không chỉ có khóc lóc, ăn năn thôi mà còn mời gọi mọi người giữ lòng quả cảm trong tình yêu (ở nước Anh đã có Huân Chương mang Trái Tim Tím – Purple Heart – nói lên sự dũng cảm). Ai bảo khi yêu mà không can đảm đón nhận một người hoàn toàn khác với ta về mọi mặt, cố gắng sắp xếp lại đời mình cho phù hợp, dám thay đổi cái tôi của mình bấy lâu nay, để cùng với cái tôi của người ấy, làm thành một "cái ta" cho hai người. Màu Tím còn là màu của sự thủy chung trong Hôn Nhân Kitô giáo, giữ trọn giao ước ban đầu **"Sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly"**.

Màu Tím cũng là màu duy nhất được chọn trong việc điều trị tâm lý, "*chăm sóc tinh thần và các rối loạn lo lắng, vì người ta cho rằng nó giúp cân bằng tâm trí và xoa tan ám ảnh, sợ hãi*". Vì thế, Màu Tím làm tâm hồn dễ chịu, thanh thản chứ không hẳn là màu tang tóc thê lương.

Bước vào Mùa Chay, chúng ta bước vào hành trình nhìn lại mình. Dừng lại, để thay đổi trước khi bước vào hành trình với cuộc tử nạn của Đức Kitô và cùng Người đi vào **"vùng đất tái sinh"** của sự sống lại.

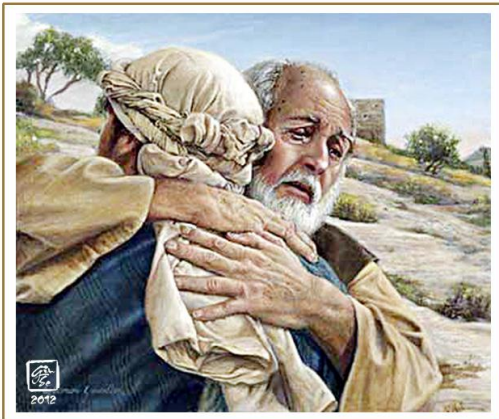
Giáo Hội mời gọi chúng ta sám hối và tha thứ. Nếu sám hối là một bông hoa đẹp dâng lên trước tôn nhan Chúa, thì tha thứ là hương thơm của bông hoa. Chúa chắc chắn thích ta dâng cho Người bông hoa tỏa ngát hương thơm! Hương thơm là một món quà Thượng Đế tặng cho nhân loại một cách nhưng không như không khí và vẻ đẹp của mỗi loài hoa. Tha thứ là nghĩa cử cao thượng. Ta tha thứ cho ai, điều đó khiến lòng ta thơi thới, nhẹ nhàng. Nó ngược với lòng thù hận cứ như khối đá nặng nề đè lên tâm hồn, khiến chúng ta lúc nào cũng nhìn cuộc đời một cách hằn học, thay vì nói những lời dịu dàng thì chỉ có đay nghiến, nguyên rủa... Khi Thế Chiến thứ II qua đi, người ta dọn dẹp lại nhà tù của Hitler, nơi giam giữ người Do Thái. Phần đông họ đã chết trong phòng hơi ngạt, bị đánh đập, tra tấn và bị bỏ đói cho đến chết. Nhưng thật ngạc nhiên, trong căn phòng đầy rẫy sự chết chóc và hận thù ấy, người ta đọc được những câu của tù nhân nào đó đã viết trên vách rằng: **"Lạy Chúa, xin đừng nhớ đến những người thiện chí, mà hãy nhớ cả những kẻ ác tâm. Đừng chỉ nhớ những nỗi khổ đã đổ xuống chúng con, mà cũng hãy nhớ đến những hoa trái mà các đau khổ ấy đã sinh ra cho chúng con: Tình bạn chân thành, sự khiêm tốn, lòng can đảm, tính quảng đại và con tim nhân ái. Khi những người hành hạ chúng con phải ra trước tòa Chúa phán xét, xin cho tất cả những hoa trái ấy thành những lời cầu xin tha thứ cho họ"**.

Ở thế gian và trước tòa Chúa, sẽ có một người hành hạ và một người bị hành hạ. Sẽ có một người hạnh phúc và một người đau khổ. Chúa là Vua công bằng sẽ trả lại sự công bằng cho họ. Thế nhưng, Chúa sẽ không thể thực thi sự công bằng của Người khi có một lời tha thứ cho kẻ đã hại mình.

Hãy tha thứ cho nhau. Hãy cho nhau một cơ hội để thống hối, để Màu Tím trong Mùa Chay không phải là màu tang tóc, màu của tội ác từ những Tư Tế, Kinh Sư, Thượng Tế và dân Do Thái đổ xuống

Đấng Cứu Thế, mà là màu của lòng vị tha, là hương thơm của tha thứ và lòng thủy chung của hai kẻ yêu nhau: Yêu Chúa và yêu người.

**“Con không trở về, cùng nhiều nghi lễ nghinh ngang, con không trở về lòng còn bồi rối hoang mang, quyết chí ăn năn chữa lỗi, lánh hết nguy cơ lạc lối, thắp hương chân thành, đây trái tim con tận hiến Ngài”.**



**CON  
XIN  
TRỞ  
VỀ**

Rồi mùa tang tóc ấy cũng trôi qua. Bình minh cũng đẩy lui bóng tối tưởng chừng mãi mãi ấy. Ánh quang rạng ngời chiếu tỏa khắp nơi. Muông chim lại hát lời tình ca, ca tụng Chúa Của Muôn Loài!

“Vừa hết ngày Sa-bát, bà Maria Mác-đa-la với bà Maria mẹ ông Gia-cô-bê, và bà Sa-lô-mê, mua dầu thơm để đi ướp xác Đức Giêsu”.

*“Các bà bảo nhau: Ai sẽ lăn tảng đá ra khỏi mộ dùm ta đây” (Mt 16, 1.3).*

Điều gì đã khiến các bà vội vã mang dầu thơm đi ướp xác Đức Giêsu khi mới sáng tinh sương?

Chiều thứ Sáu đã hạ xác Chúa Giêsu xuống, liệm và đặt vào trong mộ. Vậy tới Chúa Nhật (ngày thứ nhất trong tuần) là đã ba ngày. Các bà không sợ mùi tử khí của người chết ư? Chỉ có ba phụ nữ mà dám đến mộ vào buổi sớm tinh sương và còn lo rằng: Ai sẽ là người lăn giùm tảng đá ra khỏi mộ, *“mà tảng đá ấy lớn lắm” (Mc 16, 4b)*. Ai lại đi ướp xác sau khi đã chôn cất được ba ngày rồi...

Vâng, tất cả nghe qua thật phi lý. Nếu đó không phải là **TÌNH YÊU**. Chỉ có tình yêu con người mới có thể bước qua sự sợ hãi, kể cả cái chết. Và cũng chỉ có tình yêu mới có điều phi lý mà không tài nào giải thích được. Có thể người đời sẽ cho tình yêu là sự mê muội, mù quáng, nghịch lý mà khoa học không thể nào lý giải nổi. **Tình yêu của Đức Kitô** dành cho con người là điều phi lý nhất, và

hàng ngàn câu hỏi được đặt ra mà không ai giải thích nổi, đành phải kết luận rằng: Đó là tình yêu Thiên Chúa dành cho con người. Một tình yêu vĩ đại nhưng không kém phần điên rồ!

*"Ai hãy làm thinh chớ nói nhiều  
Để nghe dưới đáy nước hồ reo  
Để nghe tơ liễu run trong gió  
Và để xem Trời giải nghĩa yêu"*

(Hàn Mặc Tử)

Có lẽ chỉ có Đức Chúa Trời mới giải thích nổi mà thôi.

Còn con người thì *"Làm sao cắt nghĩa được tình yêu"* (Xuân Diệu)

Tình yêu của các bà dành cho Thầy mình cũng có những điều phi lý như thế. Các bà được tình yêu thôi thúc để lên đường, không cần suy nghĩ. Riêng bà Maria Madalena, khi Chúa trừ bảy quỷ cho bà, giải thoát bà khỏi tội lỗi, trả lại cho bà phẩm giá mà bấy lâu nay bị người đời chà đạp. Bà đã trở lại làm một con người, vì được Thầy cứu thoát. Ơn trọng. Tình sâu. Nghĩa đầy. Lòng ngưỡng mộ. Đã đan kết lại thành một tình yêu thâm sâu với Thầy. Thầy đã lau khô cho bà dòng lệ tủi nhục, đọa đày, khinh chê. Thầy đã cắt mảnh khăn xô ra khỏi đời bà, trả lại cho bà nụ cười tuổi thanh xuân, yêu cuộc đời, yêu con người vì nhờ vào tình yêu và lòng thương xót của Chúa.

Thiên Chúa Cha đã cắt mảnh khăn xô phủ đầy đau thương để người **Con** yêu dấu của Người trỗi dậy từ cõi chết. Một người Con đã sống tận cùng **cho tình yêu** và đã sẵn sàng **chết cho tình yêu**. *"Tình yêu đã cứu rỗi con người trên thập giá đời"* (TCS).

Chúa đã sống lại! Để thập giá của mỗi người không phải nhẹ nhàng hơn, nhưng ý nghĩa hơn, hoàn thiện thể xác cho *"mảnh linh hồn nhỏ, mang mang thiên cổ sâu"* (Huy Cận) được thành thơ hơn trong *"Cõi đất dành cho kẻ sống"*!

**"Chúa đã sống lại, ôi hào quang phá tan màn đêm. Chúa đã sống lại, tin mừng vui xua tan đêm tối. Ánh sáng rạng ngời ngàn năm xưa đã đợi chờ. Khúc hát ngợi mừng, nay thắm lên đôi môi nhặt mờ"** (Chúa đã sống lại). Alleluia!

## XIN VÂNG

Gioan Long Vân, giáo xứ Nhân Hòa

Hai tiếng Xin Vâng thốt ra từ miệng Đức Trinh Nữ Maria lúc được sứ thần Gabriel truyền tin, đã làm đảo lộn vũ trụ, biến chuyển lịch sử loài người. Hai tiếng Xin Vâng làm sống lại muôn loài từ bao thế hệ dằng dặc trong u mê tăm tối kể từ ngày thủy tổ loài người phạm tội bất tuân Thiên Chúa. Hai tiếng Xin Vâng nối kết trời và đất, báo hiệu công trình cứu chuộc nhân loại đã đến hồi thực thi. Hồng ân và lòng thương xót bao la của Thiên Chúa khai thông tuôn đổ cho loài người.



Chiêm nghiệm hai tiếng **Xin Vâng** của Mẹ Maria, thánh Bênêđô thảng thốt kêu lên: "Ôi trinh nữ! Adam đang khóc lóc cầu khẩn Mẹ trả lời. Davít cũng khẩn cầu. Các tổ phụ không ngớt cầu xin. Câu trả lời ấy cả thế giới đang phủ phục dưới

chân Mẹ và chờ đợi. Bởi việc giải thoát cho những ai đang đau khổ, chuộc lại kẻ giam cầm, trả tự do cho người bị kết án và sau cùng là phần rỗi mọi con cái Adam, của toàn thể dòng dõi Mẹ đều tùy thuộc vào lời thưa **Xin Vâng** của Mẹ".

Mẹ đã **Xin Vâng**. Khi được sứ thần Gabriel hiện ra báo tin sẽ thụ thai bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần và Đấng Thánh sắp ra đời sẽ được gọi là Con Thiên Chúa, Trinh Nữ Maria sau chút bối rối đã trả lời: "Này tôi là tôi tớ Đức Chúa Trời, tôi **Xin Vâng** như lời sứ thần truyền." Vâng theo thánh ý Chúa mang thai Ngôi Hai Cứu Thế, nghiêm nhiên trở thành Mẹ Thiên Chúa, nhưng Maria vẫn một lòng khiêm tốn xem mình là phận tôi tớ. Đi thăm bà chị họ Isave, Maria ngẫu hứng tung hô Thiên Chúa với lời lẽ phát xuất từ cõi lòng đơn sơ khiêm hạ: "Phận nữ tỳ hèn mọn. Người đoái thương nhìn tới".

Cuộc đời của Mẹ Maria từ đó gắn chặt với Chúa Giêsu Cứu Thế. Một cuộc đời **Xin Vâng** theo từng bước chân của con mình trên hành trình giải thoát nhân loại khỏi ách tội lỗi. **Xin Vâng** và chia sẻ



những khoảnh khắc buồn nhiều hơn vui trong cuộc đời con mình. Từ tình cảnh sinh nở trong hang lừa tối tăm, lạnh lẽo đến tình huống đang đêm chạy nạn tránh truy sát. Mẹ **Xin Vâng** từng ngày theo Chúa Giêsu dong ruổi trên những nẻo đường rao giảng Tin Mừng, lê bước lên Núi Sọ và đau đớn chứng kiến giây phút lâm chung của con mình trên thập tự giá. Mẹ đã **Xin Vâng** mọi thánh ý Chúa, góp phần vào công cuộc cứu rỗi nhân loại. Thánh Irênê có lần nói: *"Chính Mẹ Maria, nhờ vâng phục, đã trở nên căn nguyên cứu rỗi cho mình và cho toàn thể nhân loại"*.



Maria không đơn độc, lẻ loi bởi có người bạn trăm năm Giuse hòa điệu **Xin Vâng** theo thánh ý Chúa. Nếu như Mẹ Maria bày tỏ lòng tuân phục một cách khiêm nhường tự hạ, thì Thánh Cả Giuse phó thác một cách âm thầm, lặng lẽ,

**Xin Vâng** Chúa không đắn đo, chần chừ, không tính toán do dự. Bao lần được sứ thần của Thiên Chúa đang đêm báo mộng là bao lần Giuse tức khắc trỗi dậy thực thi. Thánh sử Matthêu tường thuật: *"Sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse rằng: 'Này ông, dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai Cập, và cứ ở đó cho tới khi tôi báo lại, vì vua Hêrôđê sắp tìm giết Hài Nhi.' Ông Giuse liền trỗi dậy và đang đêm đưa Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai Cập."* Lần khác, cũng theo thánh Matthêu tường thuật, sứ thần hiện ra báo mộng và Giuse đã tuân theo ý Chúa liền trỗi dậy đem Hài Nhi và mẹ Người trở về đất Israel. Chúng ta thấy tâm tình và thái độ của Giuse là một mực tuân phục và thi hành tức khắc, không lồi thối gặt hỏi gì hơn!

**Xin Vâng** làm bạn kết nghĩa phu thê trên danh nghĩa với Đức Trinh Nữ Maria và làm dưỡng phụ của Chúa Giêsu Cứu Thế, thánh Giuse không một lần, dù là một lần tỏ vẻ vênh vang, tự phụ. Chỉ thấy cuộc đời ngài trong mái ấm Thánh Gia là những chuỗi ngày lặng lẽ lao lung, âm thầm bao bọc vợ con, tín thác và **Xin Vâng** ý Chúa không chút nghi nan. Chắc hẳn vậy mà Thiên Chúa đã bù đắp cho ngài, như thánh nữ Têrêsa Avila cảm nhận: *"Tôi không thể nào*

*quên được rằng cho đến ngày hôm nay, tôi xin thánh cả Giuse điều gì thì được điều đó, và tôi không thể không lấy làm ngỡ ngàng khi thấy rằng nhờ thánh cả Giuse cầu bầu mà Chúa đã ban cho tôi nhiều ơn, cứu vớt tôi khỏi những nguy hiểm phần hồn phần xác. Các thánh khác thì được Chúa ban ơn giúp chúng ta trong một vài trường hợp cần thiết, còn kinh nghiệm cho tôi biết rằng thánh cả Giuse giúp chúng ta trong tất cả mọi trường hợp, như thể Chúa muốn cho chúng ta hiểu rằng: khi ở dưới thế này Người đã vâng lời thánh Giuse vì thánh cả là cha nuôi mình, thì nay trên trời, Người cũng không từ chối thánh cả Giuse điều gì”.*

Suy nghiệm hai tiếng **Xin Vâng** thốt ra từ Mẹ Maria khi được sứ thần Gabriel truyền tin sẽ thụ thai Chúa Cứu Thế, suy nghiệm thái độ vâng phục thánh ý Chúa của thánh Giuse trong những lần được sứ thần báo mộng, chúng ta không thể không suy nghiệm sự vâng phục của Ngôi Hai Thiên Chúa. Ngài đã **Xin Vâng** Thiên Chúa Cha xuống thế làm người chịu nạn chịu chết để cứu chuộc nhân loại. Trước đêm bị bắt ra công đường luận tội và bị kết án tử hình, Chúa Giêsu đã vào vườn cây dầu Ghếtsemanê cầu nguyện. Các thánh sử diễn tả tâm trạng u sầu, bồi hồi, lo âu tột cùng của Ngài đến độ Ngài khẩn cầu Chúa Cha: *"Cha ơi! Cha có thể làm được mọi sự, xin tha cho con khỏi uống chén này..."*. Chút xao xuyến vượt qua, Chúa Giêsu trở về với chính mình và nói với Chúa Cha: *"Nhưng xin đừng theo ý con mà xin theo ý Cha"*. Chính vào lúc này hơn lúc nào hết, cùng với lời **Xin Vâng** của Chúa Giêsu theo ý Chúa Cha, công cuộc cứu chuộc loài người hiển hiện được thực thi.

Lạy Chúa! Xin cho con luôn biết noi gương các Đấng, biết nhận ra và **Xin Vâng** mọi thánh ý Chúa gửi đến mọi ngày trong đời con. Xin cho con can đảm đón nhận và thực thi dù là những trắc trở, nghịch cảnh Chúa gửi đến để thử thách trui luyện cuộc sống đức tin của con. Amen.

**Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)**

**Xin dùng chữ Unicode**

## MỘT ĐỊA CHỈ CỦA TRÁI TIM

Fx Đỗ Công Minh

Tháng 2/2018, những cơn gió heo may lành lạnh hiếm hoi những ngày cuối năm âm lịch tràn về, khiến không khí một thành phố ồn ào năng động như Thành Phố Hồ Chí Minh lắng lại. Đã xuất hiện những chiếc áo len nhiều màu sắc trên phố, đường xá như đẹp hơn. Người người đi lại tuy vẫn tấp nập, nhưng những ngày này, có cảm tưởng người sử dụng xe có phần thông thả hơn, nhường nhau hơn những ngày nắng nóng. Hòa trong giòng xe từ trung tâm thành phố ra, chúng tôi tìm đến con đường nhỏ thuộc quận Tân Bình, nơi có nhà trung chuyển của Caritas giáo phận vừa làm phép nhà mới, do cha Giám đốc Vinh Sơn Vũ Ngọc Đồng cử hành ít tháng trước đó, số 87/22/3, Bành Văn Trân, Phường 7, Q. Tân Bình.

Đón tôi ở cổng, chị Hoàng Thị Nhiễm, Trưởng Caritas giáo xứ Sao Mai cũng là Liên Kết viên Hạt Chí Hòa niềm nở giới thiệu tôi với các chị trong ban của mình. Khi biết tôi muốn viết về quá trình hình thành Caritas giáo xứ cùng những hoạt động của mái ấm, chị Nhiễm hoan hỉ cho biết: Caritas các giáo xứ được hình thành, nối kết và phát triển thành Caritas Tổng giáo phận. Các nguồn lực sẵn có được huy động, các nguồn lực mới được xây dựng, để hỗ trợ cho các hoạt động bác ái xã hội trong và ngoài Tổng Giáo phận

Bước đầu, các liên kết viên được đào tạo qua khóa chuyên môn căn bản Caritas, làm hành trang hoạt động: cách làm việc, lên kế hoạch, làm dự án... Chúng tôi liên kết lại với nhau qua Caritas các giáo xứ, các cơ sở bác ái xã hội, các thành phần khác trong giáo phận. Tại Quận Tân Bình, anh chị em liên kết viên đã về giáo xứ mình với sự chấp thuận của cha chánh xứ, ngài cho thành lập caritas giáo xứ như Gx Lộc Hưng, Vinh Sơn 6, Tân Sa Châu, Tân Chí Linh, Nam Thái, Xây dựng và giáo xứ của chúng tôi là giáo xứ Sao Mai. Cũng những đơn vị tại các xứ đạo này đã hình thành Caritas Hạt Chí Hòa do Linh Mục Đậu Nguyễn Hoàng Linh, chánh xứ Nam Hòa là Linh hướng từ đầu năm 2018.

Caritas Sao Mai của chúng tôi cách đây 7 năm, chỉ có 4 thành viên. Với sứ mệnh thực thi trách nhiệm bác ái, chúng tôi đã nối kết sự dẫn thân phục vụ của mọi người, đồng thời nâng cao tính hiệu quả của việc phục vụ đó. Trong giáo xứ, chúng tôi tìm các địa chỉ người bệnh,

người nghèo không phân biệt tôn giáo đến thăm hỏi tặng quà bằng tiền túi nhỏ nhoi của chúng tôi... cụ thể như lương hưu giáo viên. Vì sự nhiệt tâm dẫn thân hy sinh quên mình vượt qua mọi trở ngại để đến với người nghèo, người kém may mắn. Hiện nay chúng tôi đã thu hút được 32 thành viên, trong độ tuổi trung niên, khác biệt nhau về hoàn cảnh, trình độ tính tình nhưng với cảm nghiệm người trưởng của tôi, qua Tin mừng: *"Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện"* (Mt 5, 48) và một danh nhân đã nói: *"Tình yêu thương là một ngọn nến, vừa chiếu sáng người khác, lại chiếu sáng cho bản thân. Cố gắng một chút tình yêu thương, thì chắc thế giới này sẽ chứa chan những tình cảm ấm áp"*.

Nói về những hoạt động cụ thể, chị Nhiễm kể: "Năm 2017 vừa qua, ngày 11/02, ngày lễ Đức Mẹ Lộ Đức còn là ngày "Quốc Tế bệnh nhân", chúng tôi đã tổ chức tặng quà cho người bệnh nan y, già yếu lâu ngày, không phân biệt lương giáo. Ngoài ra còn có những chuyến công tác tại các giáo điểm như giáo điểm Doi lâu, Cần giờ, giáo điểm Bo-bo Bến lức, giáo điểm Lái Hiếu-Cần Thơ.

Với mong muốn cho xã hội ngày càng phát triển, văn minh, người người sống tương trợ lẫn nhau trong tình thân ái, ban mục vụ Caritas Sao Mai đã cùng nhau học hỏi qua những buổi họp hằng tháng về nhân bản: sống đạo hạnh với cha mẹ, kiểm soát và nuôi dạy con cái, phòng chống tệ nạn xã hội, vợ chồng sống thủy chung, hạnh phúc.

Ngày tết cổ truyền của dân tộc, chúng tôi tổ chức thăm hỏi tặng quà, gạo bánh cho chính gia đình thành viên gặp khó khăn. Thăm hỏi cha mẹ già của thành viên trong anh chị em chúng tôi".

Về căn nhà trung chuyển có tên là Mái ấm CHÍ HÒA do Caritas Tổng Giáo phận thành lập, mới được làm phép, do nữ tu Maria Hoàng Thị Ngọc Hoa phụ trách. Chị Nhiễm nhớ lại: "Vào tháng 4 năm 2015, Mái ấm lưu trú và trung chuyển bệnh nhân được mở trong địa bàn phường 7 để phục vụ miễn phí cho các bệnh nhân nghèo, không phân biệt tôn giáo từ vùng sâu vùng xa về Thành phố Hồ Chí Minh chữa bệnh. Mái ấm tiếp nhận bệnh nhân thay đổi số lượng theo từng ngày, từng đợt, như đợt khám mắt, khám chỉnh hình khâu hàm ếch. Phần đông bệnh nhân vùng sâu Gia-rai, Kon-tum, có lúc số bệnh nhân và thân nhân lên tới 50 người. Bệnh nhân người Dân tộc thiểu số không rành đường đến bệnh viện, không rành tiếng Việt, chúng tôi phải chở bệnh nhân đến, đưa vào khám bệnh và kể bệnh của họ với bác sĩ.

Để phục vụ cho bệnh nhân nghèo cũng như gia đình bệnh nhân an tâm trong việc chữa trị bệnh, các cộng tác viên đón, hướng dẫn họ từ các bến xe đến bệnh viện, giúp họ làm các thủ tục khám nhập viện. Chúng tôi lo cả về việc đăng ký tạm trú cho bệnh nhân và thân nhân. Về cơm ăn, hằng tuần chương trình bữa cơm nhân ái của giáo xứ Tân Sa Châu, hạt Chí Hòa hỗ trợ cho bệnh nhân và thân nhân nuôi bệnh từ thứ hai đến thứ sáu, còn lại thứ bảy và chủ nhật, Caritas Sao Mai chúng tôi tình nguyện đảm nhiệm.

Thời gian lưu trú tại mái ấm, chúng tôi đã hướng dẫn bệnh nhân và thân nhân chia sẻ những niềm vui và nỗi buồn nơi hàng xóm của mái ấm, trong khu xóm. Các ngày lễ truyền thống của nhà thờ lân cận, chúng tôi mời bệnh nhân tham dự. Trong khu xóm có người qua đời, bệnh nhân cũng cùng ban Caritas đến viếng thăm, chia buồn.

Việc làm tuy vất vả nhưng chúng tôi rất vui. Có những kỷ niệm với bệnh nhân mà tôi không bao giờ quên như... một em để dành chiếc bánh trung thu tôi tặng, đợi đến khi tôi đến em mới ăn. Có lần tôi vừa tới mái ấm, một em gái người dân tộc ôm lấy tôi vừa khóc vừa trợ trợ: *"Cô ơi mai con về, sau này con không đi Sài Gòn nữa... chắc con chết, con nhớ cô lắm"...* Vâng, những kỉ niệm như thế đã làm thổn thức trái tim người Caritas của chúng tôi!"

Kể lại những kỷ niệm, chị cảm động đến mức những giọt nước mắt tuôn trào khiến tôi cũng lặng người đi. Căn nhà cha Giám đốc Caritas tổng giáo phận đến làm phép mới đây là địa điểm lưu trú đã thay đổi đến lần thứ tư, cũng thuộc địa bàn phường 7 Quận Tân Bình. Ba điểm trước đây đều do ân nhân cho ở nhờ hay cho thuê ngắn hạn. Lần này, một giáo dân thuộc giáo xứ Sao Mai đồng ý cho thuê dài hạn, nguyên căn rộng rãi kê được 18 giường, lại ở sát cạnh nhà thờ Sao Mai nên có thể giúp cho nhiều người lưu trú hơn và có nhiều thuận lợi hơn.

Chia tay chị Nhiễm, tôi nhớ mãi những kỷ niệm chị kể, nhớ lời chị tâm sự: *"Chúng ta sống được bao lâu? quỹ thời gian của chúng ta còn được bao nhiêu anh nhỉ! Ngoài trách nhiệm, chúng tôi làm việc bác ái, làm từ thiện với con tim yêu thương. Sử dụng thời gian của Chúa với tình bác ái. Khi chúng ta cho đi chính là lúc chúng ta nhận lại. Chúa sẽ đong lại cho bạn".*

Người Caritas sống "từ trái tim đến với trái tim" là thế!



## TẢN MẠN CHUYÊN NHÀ ĐẠO

# SỐNG NIỀM VUI TIN MỪNG

Giuse Nguyễn Bình An



Trong những ngày qua, Giáo hội Việt Nam thương tiếc và cầu nguyện cho Đức cố Tổng Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc, vừa được Chúa gọi về tại Rôma vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 6.3.2018 giờ Rôma, tức 4 giờ 15 phút sáng ngày 7.3.2018 giờ Việt Nam. Con cái tín hữu của ngài tại Tổng giáo phận Sài Gòn ai cũng bàng hoàng xúc động, không thể tin được đây là sự thật, vì mới ngày hôm qua, các giáo dân Việt Nam đã thấy trên mạng toàn cầu hình ảnh vị Cha Chung của giáo phận chào thăm Đức Thánh Cha Phanxiô.

Người viết sáng hôm 7.3.2018 nhận được email tin buồn từ một cha thân quen đã giật mình, kiểm chứng chỗ này chỗ kia xem có phải là tin thật, hay ai đó đang cố tình đưa ra để câu view trên facebook.

Tổng Giáo phận Sài Gòn, mọi thành phần dân Chúa đều thương tiếc, cầu nguyện cho người cha chung khả kính. Các nhà thờ treo băng rôn, đổ chuông, treo cờ rủ và trong các thánh lễ đều cầu nguyện linh hồn Đức Tổng Giám mục Phaolô.

Tuy là trong nỗi buồn thương nhớ trong sự mất mát, nhưng chúng ta được mời gọi sống đức tin vào Chúa Kitô ngay trong nỗi mất mát chia lỵ.

Vị Cha Chung hiền từ của Tổng giáo phận, ngài là con người của Niềm vui. Có lẽ không ai mà không nhớ đến những lời nhắn nhủ đầy phấn khích và giọng cười thoải mái của Đức Tổng Phaolô. Đi đến đâu và gặp gỡ ai, những lời Đức Tổng Giám mục Phaolô nói đều là tiếng gọi thúc giục vui lên. Dù có gặp các linh mục của mình hay gặp các cấp lãnh đạo chính quyền, Đức Tổng chỉ nói đến niềm vui. Niềm vui được gặp gỡ Chúa, gặp gỡ các linh mục của mình, gặp gỡ anh chị em giáo dân, niềm vui gặp gỡ các em thiếu nhi trong các thánh lễ ban bí tích Thêm sức. Đức Tổng thường nói với các em thiếu nhi: “Chúng con có vui không, chúng con không có gì phải sợ, cha chỉ hỏi chúng con một chút thôi”.

Dường như cuộc sống khổ đau nhiều quá, đâu đâu cũng thấy bệnh tật, nghèo đói túng thiếu, thấy cảnh cạnh tranh hơn thua, người ta trọng người giàu, khinh thường những người nghèo, tranh giành nhau mà sống. Ở ngay tại thành phố Sài Gòn tấp nập, xô bồ, chắc chắn Đức Tổng thấy được con cái của mình lo toan cật lực nhiều hơn là những giây phút vui cười hạnh phúc.

Thật vậy, khẩu hiệu Giám mục của Đức Tổng Phaolô là “Chúa là Nguồn vui của con”. Đức Tổng kín múc niềm vui của Thiên Chúa, chia sẻ với đoàn chiên từ vùng đất cò bay thẳng cánh ở Mỹ Tho, rồi lên phố thị Sài Gòn tấp nập.

Vâng, đúng là Thiên Chúa lo liệu mọi sự, mỗi thời Thiên Chúa lại gửi đến cho dân những vị Chủ Chăn tốt lành nhân từ, biết chăm lo cho chiên, thấy được tình cảnh của dân Chúa.

Đức Hồng y Gioan Baotixia Phạm Minh Mẫn, vị chủ chăn của Giáo phận Sài Gòn trước đây dẫn dắt dạy bảo đoàn chiên giáo phận bằng chìa khóa Tình yêu thương, “Như Thầy yêu thương”, như khẩu hiệu của Giám mục của Đức Hồng y. Đi đến đâu, Đức Hồng y cũng nói về yêu thương, mọi người phải yêu thương nhau và làm chứng cho Chúa về tình yêu thương.

Chỉ có nhận giới đức tin chúng ta mới nhận ra, tất cả mọi sự là hồng ân của Chúa, tạ ơn Chúa gọi Đức Tổng ra khỏi thế gian, kết

thúc hành trình trần gian, dù có làm cho nhiều người trong chúng ta cảm thấy ngỡ ngàng xúc động.

Cứ như thế, dường như đến thời Đức Tổng Giám mục Phaolô, chủ đề của các bài giảng, huấn từ hay các cuộc trao đổi lại xoay quanh chủ đề niềm vui.

“Anh em hãy vui luôn trong Chúa. Tôi nhắc lại một lần nữa. anh em hãy vui lên” (Ph 4, 4-5). Thánh Phaolô, quan thầy của Đức Tổng, đã luôn nhắc nhở các tín hữu như thế. Và Đức Tổng của chúng ta bây giờ ở trên trời lại chỉ nói những lời đó cho chúng ta.

Một vài linh mục trong Giáo phận Sài Gòn nhiều khi thất vọng về những lời phát biểu quá ngắn gọn của Đức Tổng. Trong những buổi sinh hoạt như thường huấn, họp mặt tất niên, thay vì có những lời đúc kết thành quả gọi là có nhìn nhận vấn đề, nhưng Đức Tổng Phaolô lại phát biểu súc tích về niềm vui, Đức Tổng chỉ nói lên niềm vui, sự phấn khởi gập gở các linh mục.

Đức Tổng Phaolô nhìn tất cả bằng niềm vui của Chúa, niềm vui của Tin Mừng, cho nên những vấn đề của giáo phận được giải quyết nhanh chóng, và có cả bất ngờ nữa, Đức Tổng không thể chấp nhận những khúc mắc tồn tại lâu dài.

Một khác, với trái tim Mục Tử, Đức Tổng Phaolô nhìn mọi chuyện có vẻ “thoáng” hơn, vượt trên những câu nệ hình thức, đi sâu vào nội tâm. Điều này các linh mục trong Giáo phận đều có thể dẫn chứng vài câu chuyện cho người viết.

Ngày nay, nhiều bạn trẻ chúng ta tìm kiếm niềm vui ở bàn nhậu, trong những cuộc tình chóng vánh, những cuộc tình vụng trộm ngoài hôn nhân, các bạn trẻ không thích sự phấn đấu ngại vượt khó, sự lãng mạn trữ tình, thậm chí chỉ lợi dụng nhau ngay trong tình yêu. “Yêu em anh được nhà cao cửa rộng, có xế hộp đi Vũng Tàu nghỉ mát cuối tuần, vì nhà em mặt phố, bố em làm to, em thuộc diện COCC (con ông cháu cha)”.

Đó là những niềm vui khi chiếm hữu vật chất, niềm vui không triển nở từ tình yêu chân thành, hay niềm vui được gập gở nhau, cảm thấy chúng mình cần nhau.

Các bạn cứ thử hỏi những bạn trẻ tham gia các sinh hoạt hội đoàn giáo xứ, các anh chị Huỳnh Trưởng Giáo Lý Viên. Họ chia sẻ

với chúng ta: “Niềm vui là mỗi tuần được gặp gỡ các em thiếu nhi, được chia sẻ hiểu biết về Chúa cho các em. Đó là niềm vui thật sự”.

Anh bạn mình kể chuyện: Có một ông cha bị xem là “hâm hâm”. Trong một đám tang của bà cố nọ, có một linh mục đến cầu nguyện. Thay vì nói lời chia buồn phân ưu như mọi người trước tang gia đang khóc sướt mướt. Vị linh mục mạnh mẽ nói những lời đại khái như sau: Xin chúc mừng bà cố và gia đình. Hôm nay bà cố đã được Chúa đưa về thiên quốc. Anh chị em đừng buồn rầu. Thế là vị linh mục đứng trong hoàn cảnh đó mời mọi người vỗ những tràng pháo tay rộn rã. Có người trong tang gia “vừa khóc vừa cười” vì hành động và lời nói lạ lùng của vị linh mục đó. Sau đó, cha dâng vài kinh cầu nguyện cho bà cố. Anh bạn kể chuyện xem như vị linh mục này “từ trên trời rơi xuống”. Riêng tôi, tôi biết cha đang chia sẻ niềm vui Tin Mừng, cha đã có một bài giảng hay cho tang gia. Người chết đi đã về với Chúa, xin chúc mừng và tạ ơn Chúa, không gì phải khóc lóc. Thương nhớ người thân vẫn thương nhớ, nhưng cầu nguyện nhiều hơn.

Bây giờ ở trên trời, Đức Tổng Phaolô cũng mong ước chúng ta có niềm vui như thế. Vì khi còn sống ở tại thế, Đức Tổng không bao giờ thấy mệt mỏi, có lẽ dù có mệt mỏi nhưng khi gặp thấy con cái mình, Đức Tổng vẫn luôn vui cười, và sẵn sàng đi đến đâu vì lợi ích phần rỗi của anh chị em mình.

Các linh mục phải có niềm vui khi gặp gỡ anh chị em giáo dân, ít là với các em thiếu nhi, các bạn trẻ mà ngài gặp gỡ. Đó là cách thế các linh mục rao truyền niềm vui Tin Mừng cho họ. Người sứ giả hay tông đồ của Chúa không phải là những người cau có, gương mặt lúc nào cũng khó đăm đăm, hay như người ta nói “gương mặt như tử lạnh”. Vì Thiên Chúa là Nguồn vui, nếu chúng ta không có niềm vui nơi mình, làm sao chúng ta có thể làm lây lan niềm vui cho người khác.

Xin Chúa sớm đưa Đức Tổng Giám mục Phaolô về quê trời. Và xin Đức Tổng nhớ đến chúng con và cầu nguyện cho chúng con luôn là những tông đồ của Niềm vui.

## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# SỰ PHẠM ĐỒNG HÀNH CỦA ĐỨC GIÊSU

**Gioakim Trương Đình Giai**

(tiếp theo)

Để thực hiện đường lối sự phạm này ta cần phải tiến hành các bước sau:

### **Tiếp cận.**

Tiếp cận (tiếp đón) là khởi đầu của mọi sự. Vạn sự khởi đầu nan! Tạo sự thiện cảm, bầu khí thân thiện ban đầu. Cởi mở, đơn sơ, chân thành, không mầu mè sáo ngữ. Tiếp đón bằng cả con người (ánh mắt, nụ cười, lời nói, cử chỉ).

- Cần phải **thể hiện sự gần gũi và quan tâm**. để tạo cơ hội cho đối tượng nói về điều họ quan tâm, giúp họ dần dần đi vào vấn đề, đó là đặt vấn đề.

- Cần phải **tạo điều kiện thổ lộ tâm tình**. Điều quan trọng là làm sao để đối tượng có thể chia sẻ vấn đề của họ, thổ lộ tâm tình, chia sẻ điều mà họ thực sự quan tâm. Muốn thế, ta cần phải biết cách đặt câu hỏi như thế nào và thể hiện quan tâm, mong muốn lắng nghe thực sự.

Người ta thường quan tâm đến điều gì nếu không phải điều liên quan trực tiếp đến họ ("*Phần chúng tôi, trước đây vẫn hy vọng rằng chính Người là Đấng sẽ cứu chuộc Ít-ra-en*"), điều vừa mới xảy ra, còn rất nóng hổi ("*chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay*").

- Cần phải **đợi chờ kiên nhẫn**. Đối tượng có thể không để ý đến chúng ta vì mối bận tâm của họ, đừng vì thế mà hụt hẫng, nhưng cần phải kiên nhẫn. Hai môn đệ nhận ra Người? Vì sao? Vì thân thể Người biến đổi, vì thành kiến, vì mối bận tâm của họ ("*Nhưng mắt họ còn bị ngăn cản, không nhận ra Người*"). Điều quan trọng không phải là khởi đi từ điều mình muốn nói với họ mà là điều họ quan tâm.

### **Tìm hiểu**



Tìm hiểu là **một thách thức**. Tìm hiểu vấn đề hiện tại của đối tượng đã là chuyện khó, huống gì là tìm hiểu chính đối tượng là điều vô cùng khó, nhưng lại là điều vô cùng quan trọng. Vô cùng quan trọng là vì đó là điều kiện cần để có thể giáo dục. Không hiểu biết đối tượng, vấn đề của đối tượng thì mọi dự án, chương trình, nỗ lực giáo dục coi như đã tiêu tan thất bại ngay từ đầu. Cũng như bác sĩ muốn điều trị cho một bệnh nhân thì phải biết tình trạng, triệu chứng của bệnh nhân đó. Tìm hiểu mãi mãi là một thách thức vì tìm mà nhưng chưa chắc là hiểu. Vì đối tượng không chỉ là vật chất hay thể xác mà người ta có thể dùng mọi phương tiện khoa học kỹ thuật tinh vi để đo lường thăm dò, mà vì con người không chỉ là thân xác mà còn là linh hồn. Con người là một huyền nhiệm (L'homme, cet inconnu-Alexis Carrel) sâu thẳm và biến hóa khôn lường luôn trong tình trạng biến đổi.

- Cần phải tìm hiểu đối tượng bằng tiếp xúc trực tiếp, bằng cách gợi chuyện, đặt câu hỏi, và chú tâm lắng nghe như trình thuật hành trình Emmau, Người phụ nữ Samaritanô. Tất cả đều nhằm mục đích tạo điều kiện để đối tượng trình bày vấn đề của mình, thổ lộ tâm tình, thể hiện chính mình.

### **Lắng nghe.**

Lắng nghe là **điều then chốt**. Người ta có thể tìm hiểu một cách gián tiếp, nhưng như thế thông tin nhận được không bảo đảm tính xác thực và ảnh hưởng đến việc nhận định đối tượng thông tin nhận được không phản ánh sự thật về đối tượng. Như thế tìm hiểu tốt nhất là qua tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với đối tượng, là một quá trình liên tục và lâu dài.

Trong đối thoại, quan trọng nhất là lắng nghe. Nhưng ngay cả trong việc này, ta vẫn có thể chủ quan, nghĩa là nghe mình chứ không phải nghe chính đối tượng.

### **Lắng nghe là gì? Là:**

- thể hiện sự quan tâm tôn trọng của mình đối với người đó.
- tạo cho họ cảm giác họ có giá trị, thực sự quan trọng ít ra là đối với mình.
- tạo điều kiện cho họ tỏ lộ thể hiện con người của họ (sở thích, tính cách, khuynh hướng, quan niệm...).

- đặt mình vào vị trí của người khiêm tốn muốn tìm hiểu, học hỏi, khám phá.

Lắng nghe cái gì? Lắng nghe không chỉ ngôn từ lời nói, câu cú mà còn phải lắng nghe giọng điệu và cách diễn tả và thể hiện, ngôn từ không thể hiện bằng lời (non-verbal language), lắng nghe không chỉ nội dung mà còn là ý tứ sâu xa bên trong, tình cảm mà người nói muốn gửi gắm qua ngôn từ. Không dừng lại ở nghĩa đen mà phải khám phá ra nghĩa bóng, điều người ta muốn diễn tả thực sự.

Lắng nghe ai? Lắng nghe đối tượng chứ không phải lắng nghe bản thân mình. Lắng nghe thực sự không phải chỉ là nghe người ấy nói mà còn lắng nghe Thiên Chúa, Đấng đang nói qua người ấy.

Lắng nghe thế nào? Lắng nghe thực sự không phải chỉ bằng tai mà thôi mà còn bằng mắt và bằng con tim. Lắng nghe thực sự là lắng nghe không chỉ âm thanh, lời nói mà lắng nghe cả con người đang nói. Lắng nghe thực sự là đón nhận sự thật khách quan chứ không phải với định kiến và thành kiến chủ quan của mình.

- Lắng nghe, một thách thức. Lắng nghe không bao giờ là chuyện dễ dàng vì ngoài những yếu tố có thể gây nhiễu từ bên ngoài, còn có những yếu tố từ phía người nói: không thực sự muốn nói, không thực sự biết điều mình muốn nói, không biết diễn tả điều mình muốn nói, không nói hết điều mình muốn nói, không nói thực điều mình nghĩ hay muốn nói. Hoặc từ phía người nghe: không thực sự muốn lắng nghe, không thực sự quan tâm, bị chia trí, không tập trung, không nghe một cách tích cực, một cách khách quan.

- Lắng nghe là việc vô cùng quan trọng vì có lắng nghe đàng hoàng, nghiêm chỉnh thì mới thấu hiểu, có thấu hiểu tường tận sâu xa mới nhận định đúng đắn, xác thực. Nhận định đúng đắn thì xử sự mới thích hợp, nhận định sai lạc dẫn đến mọi quyết định và hành sự sai lạc. Lắng nghe là yếu tố quan trọng nhất trong giáo dục nói chung, và đặc biệt trong việc giáo dục đức tin theo hướng đồng hành vì có lắng nghe mới có thể hiểu biết được đối tượng mình đồng hành (những những ưu khuyết điểm, quan tâm thao thức, nhu cầu mong đợi, vấn đề trở ngại, trình độ, mức độ nhận thức...) thấu hiểu được vấn đề, và cảm thông với đối tượng.

*(Còn tiếp)*

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

### CHỮ "AMEN" CÓ NGHĨA LÀ GÌ?



Ý nghĩa chữ *Amen* thì rất cụ thể, rất đặc biệt mà không một ngôn ngữ có từ tương đương. *Amen* là tiếng hêbrơ được dùng từ rất xưa. Về mặt ngôn từ học, *amen* đến từ

chữ *aman* mà người ta dùng để làm mạnh lên hay để xác nhận các lời nói. Ý nghĩa của nó có thể diễn tả là "sự thật là như vậy" hay "được ghi nhận như vậy".

Chữ *amen* không có chữ tương đương trong các ngôn ngữ tây phương. Vì thế không nên dịch theo nghĩa, nhưng nên hiểu đây là câu trả lời khẳng định cho một lời nói chắc chắn, ổn định và bất biến. Chính vì lý do này mà trong truyền thống Do thái-Kitô, chữ này được dùng nguyên trạng, không dịch ra, vì tất cả các bản dịch đều làm nghèo đi ý nghĩa nguyên gốc của chữ, theo sát nghĩa của chữ *amen*, người ta chỉ có thể dùng chữ này theo nghĩa thiêng liêng và như thế chỉ dùng chữ "amen" khi nói về Chúa.

#### **Amen là đặc ngữ xêmita được dùng rộng rãi trong thế giới Kitô giáo**

Chắc chắn chữ này có nguồn gốc *xêmita* và với thời gian, việc dùng chữ này trải rộng ra trong giới Kitô giáo; vì thế chữ "amen" được dùng rất nhiều trong Thánh Kinh. *Amen* được dùng để chứng nhận các lời như: "chính vì vậy", hay để diễn tả một lệnh: "phải được như vậy". Đây là một trong các thán từ phụng vụ được dùng nhiều nhất vì nó được dùng như một công thức để kết thúc lời cầu nguyện.

Khi dùng chữ này, chúng ta tuyên xưng câu vừa đọc là thật, trong mục đích khẳng định một câu, làm câu đó thành của mình hay để đưa đến một lời cầu nguyện. Vì thế, khi chữ này được cộng

đoàn dùm trong khuôn khổ của một nghi thức phụng vụ tôn giáo thì nó có nghĩa là toàn thể cộng đoàn đồng ý những lời vừa đọc.

Chữ “*amen*” được Chúa Giêsu dùng trong các Tin Mừng để bắt đầu một bài giảng, mang tầm mức vững chắc và kiên nghị cho bài giảng. Chính vì vậy Chúa Giêsu nói: “Quả thật, quả thật, Ta nói với các ngươi”.

**Nguồn: phanxicovn**

## Tại sao không đọc Amen cuối kinh Lạy Cha trong thánh lễ?

**Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô, giáo sư phụng vụ tại đại học Regina Apostolorum (Nữ vương các thánh Tông đồ), Rôma.**

Hỏi: Tại sao bỏ chữ “Amen” cuối Kinh “Lạy Cha” trong Thánh lễ? (không có trong sách lễ nhỏ). Theo con hiểu chữ “Amen” có nghĩa là “Tôi tin như vậy, xin được như vậy”. Con đã đi đến chỗ tin rằng các lời cầu nguyện bổ sung đã được thêm vào Kinh Lạy Cha trong Thánh Lễ, nơi mà chữ Amen không được đọc, bây giờ đã làm cho các tín hữu cũng bỏ chữ Amen, khi chúng con lần chuỗi Mân Côi hoặc chuỗi Lòng Chúa Thương Xót với nhóm cầu nguyện của chúng con – hoặc bất cứ lúc nào chúng con đọc Kinh Lạy Cha trong một nhóm. Con cũng đã nhận thấy điều này ở nghi thức Phụng vụ Rước lễ, trong đó chỉ đọc Kinh Lạy Cha – chữ Amen được bỏ qua – và trên đài phát thanh Công Giáo trong khu vực của con. Thưa cha, con tin chắc rằng chúng ta đang làm một cái gì đó sai lầm nghiêm trọng. – M. W., Forest Grove, Oregon, Mỹ.



Đáp: Đọc giả chúng tôi đã có nhận xét rất thú vị, và minh họa một thí dụ về một hậu quả không lường trước được của cải cách phụng vụ của Công đồng chung Vatican II.

Trước cuộc cải cách, kinh Lạy Cha đọc trong Thánh lễ bao gồm chữ “Amen”, một thuật ngữ có thể được tạm dịch “xin được như vậy”. Trong Lễ trọng, linh mục có thể một mình hát Kinh Lạy Cha; trong Thánh lễ thường, ngài sẽ đọc Kinh

Lạy Cha với người giúp lễ, nhưng chỉ một mình linh mục đọc nhỏ chữ Amen.

Năm 1958, huấn thị “De Musica Sacra” đã đặt ra các quy tắc cho sự tham gia trực tiếp của các tín hữu, trong đó cho phép cộng đoàn đọc hay hát Kinh Lạy Cha bằng tiếng Latinh, và tất cả đọc chữ “Amen” ở cuối kinh.

Cuộc cải cách phụng vụ sắp xếp lại các nghi thức Hiệp lễ, và điều này dẫn đến việc không bỏ chữ Amen, nhưng hoãn nó vào cuối đoạn tiếp theo của Kinh Lạy Cha.



Một thay đổi đáng kể là một phiên bản rút gọn của kinh khẩn xin (embolism, kinh đọc sau Kinh Lạy Cha): “Lạy Chúa, xin cứu chúng con khỏi mọi sự dữ...”, đây là kinh trước đây được linh mục đọc thầm khi ngài bẻ bánh, bây giờ được đọc

lớn tiếng, lấy tín hiệu từ câu cuối của Kinh Lạy Cha.

Vào cuối lời nguyện này, thay vì đọc “Amen”, tín hữu tung hô: “Vì vương quyền, uy lực và vinh quang là của Chúa đến muôn đời”.

Lời tung hô này là một bổ sung mới vào các nghi thức Hiệp lễ, và có lẽ đã được thêm vào vì lý do đại kết. Cụm từ này, mặc dù không có trong bản văn Tin Mừng, đã được xem theo truyền thống như một câu cuối của Kinh Lạy Cha trong các truyền thống Đông Phương và Tin Lành. Trong một số nghi lễ, mọi người đọc câu này, trong khi trong một số nghi lễ khác, chẳng hạn nghi lễ Byzantine, chỉ vị linh mục đọc câu này sau khi ca đoàn kết thúc Kinh Lạy Cha.

Sau lời tung hô này, chúng ta thấy lời cầu cho bình an. Trước đây, kinh này được linh mục đọc riêng sau kinh “Lạy Chiên Thiên Chúa, Agnus Dei” và trước lời chúc bình an, vốn được trao đổi lời chúc trong các Lễ trọng, và giữa các giáo sĩ mà thôi. Bây giờ, nó được đọc lớn tiếng bởi linh mục, và được thay đổi từ số ít qua số nhiều (không còn “xin đừng chấp tội của con”, nhưng “xin đừng chấp tội chúng con”).

Cuối cùng, sau kinh này, mọi người mới thưa Amen (sau câu “Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời” do linh mục đọc), vốn theo một cách nào đó kết thúc Kinh Lạy Cha và các lời nguyện tiếp đó. Từ một quan



điểm phụng vụ chặt chẽ, việc lùi đọc chữ “Amen” này tuân theo một logic nhất định. Không chắc rằng các vị soạn ra nghi thức hoàn toàn nắm bắt được năng lực của sự thay đổi này, trong việc hình thành các thói quen cầu nguyện của các tín hữu theo thời gian.



Như đọc giả trên nêu ra, nhiều người Công Giáo sống đạo thường bỏ qua chữ “Amen” cuối cùng trong Kinh Lạy Cha, và điều này có thể được gán cho sự thực hành phụng vụ mới.

Việc chữ “Amen” là thành phần của Kinh Lạy Cha trong các bối cảnh phi phụng vụ được chứng tỏ, chẳng hạn, bằng cách nó được đưa vào trong các kinh chung được tìm thấy trong Sách Toát yếu Giáo lý của Giáo Hội Công Giáo.

Vì văn bản phụng vụ có thể thay đổi, giải pháp duy nhất là chúng ta phải chú ý khi chúng ta đọc kinh Lạy Cha khi lần chuỗi Mân Côi, và các trường hợp tương tự, và tạo nên thói quen đọc chữ “Amen”.

Truyền thông Công Giáo, đặc biệt là đài phát thanh, có thể có một tác động tích cực trong nỗ lực này, và cần được khuyến khích một cách lịch sự để sửa bất kỳ sơ suất nào, vốn đã giảm sút do thói quen.

**Nguyễn Trọng Đa, zenit.org**

## **CHIA BUỒN**

**Được tin Cụ ông Augustinô Nguyễn Văn Thiệu, thân phụ của chị Maria Nguyễn Thị Mai, thành viên Ban chấp hành CĐLCTX hạt Chí Hòa, vừa về với Chúa lúc 10g35, ngày 16.3.2018 tại tư gia (Gx Vinh Sơn 6). Hưởng thọ 101 tuổi.**

**Cha Tổng linh hướng và Ban chấp hành CĐLCTX TGP chân thành chia sẻ niềm tiếc thương với chị và tang quyến. Nguyện xin Thiên Chúa thương xót, cho cụ Augustinô sớm được hưởng hạnh phúc Nước Trời.**

## **PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ**

# **BÍ QUYẾT THƯ GIÃN**

**Trong cuộc sống có tốc độ chóng mặt ngày nay, ai nói mình “thoải mái” thì có thể là... nói dối hoặc không biết gì. Hãy đối diện cuộc sống – đầy căng thẳng, chúng ta thường cảm thấy như bước đi mà bị trói buộc với nhiều trọng trách.**



Công việc bận rộn khiến chúng ta khó có thời gian dành cho những người thân yêu – thậm chí là “mình cũng bỏ quên ta”. Cứ chạy theo thời gian, bất kể tất cả, quên cả việc tự chăm sóc bản thân. Nam, phụ, lão, ấu, ai cũng ra sức chạy đua. Trẻ lo “cày” vì tương lai, già thì sợ quỹ thời gian còn quá ít!

Đã đến lúc cần thư giãn. Thư giãn thật thoải mái, thư giãn ngay trong công việc. Đừng thư giãn kiểu lao vào Games Online để giết thời gian. Có nhiều cách thư giãn bổ ích. Hãy thư giãn sao cho khả dĩ bình an tâm hồn, khỏe mạnh thể lý và tinh thần để có thể dễ dàng xử lý những căng thẳng hằng ngày. Bạn thử áp dụng 10 “liệu pháp” sau đây:

### **1. KHÔI HÀI**

Cười là thần dược, vừa hiệu quả vừa miễn phí, đúng theo khoa học và tâm lý học. Một tiếng cười sảng khoái làm tan biến lo âu và giúp bạn thư giãn. Về khoa học, cười làm giảm các hormone như adrenaline (epinephrine) và cortisol – loại gây căng thẳng, đồng thời làm tăng các tế bào T tự nhiên (làm tăng mức miễn nhiễm với sự tấn công của virus và sự mệt mỏi).

Nếu thấy khó vui vẻ, hãy tham gia câu lạc bộ hài, đọc truyện cười, tán gẫu vui với bạn bè, xem phim hài,... Khi bạn có thể cười thoải mái là hiệu quả rồi đấy!

### **2. VẬN ĐỘNG TÍCH CỰC**

Bạn không muốn già trước tuổi, phải không? Theo đà cuộc sống vội vã ngày nay, người ta dễ bị cao huyết áp, tim mạch và cao

cholesterol. Chỉ 20 phút tập thể dục có thể kích thích việc sản sinh endorphin giúp cải thiện sự tập trung và nhận thức. Đừng trì hoãn vận động, vì vận động là làm trơn các khớp xương, nhờ vậy mà cơ thể linh hoạt, làm chậm lão hóa và khỏe mạnh – và khả dĩ trường thọ.

### **3. HÍT THỞ SÂU**

Hít thở sâu hoặc tập yoga là cách bạn xả “dây cốt” cho bớt căng. Vừa hít thở sâu vừa tập trung vào hơi thở, đó là bơm ôxy lên não, giúp thư giãn, thoải mái và khỏe mạnh. Hít vào chậm và đếm tới 5, rồi thở ra chậm cũng đếm tới 5. Hít thở chậm để có cảm giác thoải mái, nhịp tim cũng chậm lại, mức adrenaline cũng giảm. Lặp lại nhiều lần độc tác hít thở chậm cho đến khi cơ thể hoàn toàn thả lỏng.

Dù bạn đang bị khủng hoảng, kỹ thuật này khả dĩ giúp cơ thể thoải mái, bình an, và quyết định sáng suốt hơn. Mỗi ngày chỉ cần tập hít thở chậm 5 phút thì bạn sẽ cảm thấy khỏe ngay!

### **4. ƯỚC MƠ ĐẸP**

Hãy tưởng tượng ra những hình ảnh thúc đẩy sự tĩnh lặng và bình an. Những ký ức đẹp giúp bạn thư giãn tốt. Hãy nghĩ về thời gian hạnh phúc bên người thân yêu và bạn bè để tìm lại sự bình an ngọt ngào nhất. Tinh thần thoải mái thì cơ thể cũng thư giãn, và bạn lại đủ sức đi tiếp...



### **5. ÂM NHẠC**

Âm nhạc luôn có sức mạnh diệu kỳ. Sự ảnh hưởng của âm nhạc không thể cưỡng lại – dù với bạn có thể chỉ là vô thức. Sự yêu thích có thể khác nhau đối với 2 giới tính, nhưng các thí nghiệm cho thấy rằng nhạc êm dịu hiệu quả hơn trong việc thúc đẩy cảm giác bình an và làm giảm căng thẳng. Ngược lại, tùy mỗi người, nhạc kích động và ồn ào có thể khiến người ta có cảm giác gâу hấn. Khi mệt mỏi và căng thẳng, hãy nghe loại nhạc mà bạn thích, bạn sẽ có thể tìm lại bình an tâm hồn.

### **6. TỰ CHIỀU CHUỘNG**

Nghe có vẻ lạ nhưng là thật, nhưng là “chiều chuộng” hợp lý và theo nghĩa tích cực. Việc gợi cảm đúng có thể giúp bạn hết mơ hồ. Dù bạn đang nhâm nhi đồ ăn, nghe bài nhạc hay, xem hình ảnh đẹp hoặc thậm chí là uống chút rượu ngon với bạn hiền, bạn vẫn cảm thấy vui vui trong lòng. Chiều chuộng mình đúng thì cũng nên làm lắm!

## **7. TẮM NƯỚC NÓNG**

Tận hưởng làn nước nóng thì thật là sảng khoái tuyệt vời. Nước nóng còn giúp thư giãn cơ bắp và khớp xương, làm giảm căng thẳng để làm việc hiệu quả hơn. Liệu pháp hương liệu cũng rất tốt – chẳng hạn, thêm vài giọt tinh dầu (hoa hồng, phong lữ, kim ngân,...) vào nước tắm. Mùi thơm và hợp chất có thể giúp bạn thư giãn tốt.

## **8. NGHỈ NGƠI HỢP LÝ**

Căng thẳng có thể làm bạn khó ngủ hoặc mất ngủ. Đó là do não không đủ thời gian để tách khỏi công việc, não cũng mệt mỏi. Khó ngủ kéo dài nhiều ngày sẽ dẫn đến rối loạn giấc ngủ, do đó mà bạn mất ngủ. Cố gắng ưu tiên thời gian ngủ nghỉ đúng giờ và hợp lý để cải thiện mình. Nói chung, mỗi ngày người ta cần ngủ 7-8 giờ mỗi đêm để làm giảm lo âu, bệnh tim, trầm cảm, cao huyết áp và đột quỵ.

## **9. TỰ ĐIỀU TRỊ**

Khi bị căng thẳng hoặc lo âu, hóa chất serotonin giảm làm bạn không thoải mái. Chất ngọt và tinh bột giúp tăng serotonin để bạn cảm thấy thoải mái. Nhưng đừng lợi dụng các chất này! Trà thảo mộc cũng có thể giúp thư giãn. Trà xanh giúp sản sinh chất chuyển thần kinh như GABA, serotonin và dopamine – các chất làm tăng hiệu quả thư giãn.

## **10. HOẠCH ĐỊNH**

Hoạch định một ngày làm việc trước để đạt hiệu quả tốt, vì không phải rồi trí hoặc mất thời giờ tính toán. Làm việc gì mà có trù liệu trước thì bạn luôn cảm thấy thoải mái, an tâm và tự tin hơn nhiều. Một thực tế hiển nhiên!

**Viễn Đông**



# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Thư Mục vụ của HĐGMVN	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B28)	14
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Lòng từ bi Chúa tồn tại đến muôn đời	23
◆ Lòng Chúa Thương Xót là tặng phẩm phục sinh	26
◆ Đức Giêsu đã sống lại thật và cuộc đời	30
◆ Hành vi tạ ơn của con người dâng lên Thiên Chúa	35
◆ Mầu tím - mùa Chay – Tình yêu	39
◆ Xin vâng	44
◆ Một địa chỉ của trái tim	47
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo	
◆ Sống niềm vui Tin mừng	50
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Sư phạm đồng hành của Đức Giêsu (tt)	54
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Tại sao không đọc Amen cuối kinh Lạy Cha trong thánh lễ	57
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Bí quyết thư giãn	61